

Số: 39/BB-ĐHĐCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2023

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây

Địa chỉ trụ sở chính: 395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Q. Bình Tân, TP.HCM

Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0301121128, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và được đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 23/9/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 20 tháng 04 năm 2023, tại Hội trường Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây – 395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp.HCM, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây năm 2023 được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

1. Khai mạc cuộc họp

1.1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu

Thành phần tham dự bao gồm:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây;
- Cùng toàn thể cổ đông và đại diện cổ đông Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây tham dự.

1.2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCD năm 2023

Ông Nguyễn Minh Tiến – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 8 giờ 29 phút là 22 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là 2.099.700 cổ phần, chiếm 83,988% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy, ĐHĐCD thường niên năm 2023 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

1.3. Thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

Ông Nguyễn Thanh Vũ trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (Tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

1.4. Thông qua danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Ông Nguyễn Thanh Vũ điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Chủ tọa đoàn (gồm 03 người):

1. Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc – Chủ tọa (theo giấy ủy quyền số 34/GUQ-HĐQT ngày 13/4/2023)
2. Ông Mai Thanh Bình – Thành viên HĐQT – Thành viên
3. Ông Trần Văn Phương – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc – Thành viên

1.5. Thông qua danh sách nhân sự Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu

Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Ban Thư ký (gồm 02 người):

1. Ông Nguyễn Văn Thành – Trưởng ban
2. Bà Lê Ngọc Đoàn – Thành viên

Ban kiểm phiếu (gồm 03 người):

1. Ông Huỳnh Hải Phương – Trưởng ban
2. Ông Trần Nhân Hậu – Thành viên
3. Ông Lê Công Quyền – Thành viên

2. Nội dung Đại hội

2.1. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (Tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

2.2. Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân trình bày “Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023” (Tài liệu đính kèm) với một số chỉ tiêu chính như sau:

- **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:**

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH 2022/ KH 2022	Tỷ lệ TH 2022/ TH 2021
1	Hành khách xuất bến (người)	3.121.820	6.930.000	6.690.211	96,54%	214,30%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	162.814	315.000	324.577	103,04%	199,35%
3	Tổng Doanh thu (ngàn đồng)	63.005.126	100.103.770	105.359.901	105,25%	167,22%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	13.657.400	42.742.470	47.819.508	111,88%	350,14%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	11.663.530	34.193.976	38.108.392	111,45%	326,73%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	8.079.410	16.848.494	18.903.542	112,20%	233,97%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	16.171	17.457	18.911	108,33%	116,94%

▪ **Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty:**

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022
1	Hành khách xuất bến (người)	6.690.211	8.786.280	131,33%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	324.577	366.095	112,79%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	105.359.901	120.133.432	114,02%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	47.819.508	56.037.207	117,18%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	38.108.392	44.829.765	117,64%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	18.903.542	23.207.441	122,77%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	18.911	21.155	111,87%

Hiện nay, sản lượng xe, hành khách xuất bến đều giảm và nguồn thu chính từ hoạt động vận tải vẫn còn thấp so với thời điểm trước dịch, nên chưa thể đánh giá và dự báo chính xác hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty. Do đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

▪ Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

STT	Tên dự án, công trình	Diễn giải/Mục đích đầu tư	Tổng mức đầu tư (ngàn đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Xây dựng cơ bản		18.100.000		
1	Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời	Phục vụ nhu cầu sử dụng của đơn vị, góp phần giảm chi phí tiền điện hàng tháng (khoảng 30%) tại BXMT	8.300.000	Năm 2023 hoàn thành phê duyệt Báo cáo KTKT và E-HSMT	Dự án chuyển tiếp 2022 do tiếp tục theo dõi cơ chế giá mua điện NLMT mới của Chính phủ và Bộ công thương để tính toán hiệu quả đầu tư
2	Cải tạo khu nhà làm việc của tổ Duy tu và tổ Vệ sinh thành kiốt	Cải tạo lại để phục vụ kinh doanh tại đơn vị	2.000.000		Dự án chuyển tiếp 2022 (đang chờ văn bản chấp thuận của Sở GTVT)
3	Lắp mái che ra xe cho hành khách khu vực phía sau quầy vé của các DVVT tự bán vé	Đáp ứng quy chuẩn của Bộ GTVT về bến xe khách loại 1 và nâng cao chất lượng phục vụ hành khách tại bến xe	3.000.000	Năm 2023 hoàn thành phê duyệt Báo cáo KTKT và E-HSMT	Dự án chuyển tiếp 2022 (Triển khai gắn liền với nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500)
4	Lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bến xe Miền Tây hiện hữu	Trình cơ quan nhà nước phê duyệt để làm cơ sở lập Đồ án xây dựng đầu tư tại BXMT hiện hữu	700.000	Năm 2023	Dự án chuyển tiếp 2022. Tiếp tục theo dõi văn bản pháp lý điều chỉnh quy hoạch trong Quyết định 568/QĐ -TTg ngày 8/4/2013 của TTCP để làm cơ sở triển khai
5	Cải tạo hiên chờ Bến xe Miền Tây (lần 2)	Cải tạo lại cho phù hợp với nhu cầu sử dụng, theo xu hướng hiện đại nhằm khai thác hiệu quả hơn.	2.500.000	Đã phê duyệt Báo cáo KTKT	Dự án chuyển tiếp 2022. Đã phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật. Tiếp tục thực hiện năm 2023

STT	Tên dự án, công trình	Diễn giải/Mục đích đầu tư	Tổng mức đầu tư (ngàn đồng)	Thời gian thực hiện	Ghi chú
6	Thay mới mái tôn và duy tu khung kèo thép bãi trả khách	Công trình đã sử dụng hơn 20 năm, mái tôn đã rỉ sét, đã chống dột nhiều lần.	650.000	Năm 2023	
7	Cải tạo nền trệt Nhà xe 02 bánh – BXMT	Mặt bằng trệt nhà xe bị sụt lún, không đáp ứng nhu cầu khai thác.	950.000	Năm 2023	
II	Máy móc thiết bị		12.800.000		
1	Đầu tư mới Hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô (bao gồm phần mềm và phần cứng)	Theo yêu cầu của Bộ GTVT (phần mềm phải kết nối được dữ liệu với Tổng Cục đường Bộ) và theo nhu cầu quản lý tại đơn vị.	7.000.000	Chủ đầu tư đang xem xét phê duyệt TKTC và TDT điều chỉnh	Dự án chuyển tiếp 2022. Năm 2023 tiếp tục thực hiện do năm 2022 đã đấu thầu nhưng không chọn được nhà thầu đáp ứng các tiêu chí
2	Cải tạo cáp điện lực (dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe	Cáp điện đã quá tải và không đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của bến xe và để sử dụng máy phát điện toàn bến khi cúp điện; thay mới đèn chiếu sáng bằng đèn led.	4.000.000	Chủ đầu tư đang xem xét phê duyệt Báo cáo KTKT	Dự án chuyển tiếp 2022. Do năm 2022 theo dõi hiệu quả thử nghiệm đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời để đưa vào Báo cáo kinh tế kỹ thuật
3	Mua mới 01 xe ô tô con	Phục vụ nhu cầu đi công tác và giao tiếp khách hàng ở tỉnh xa, do các xe hiện tại không đáp ứng yêu cầu.	1.800.000	Năm 2023	
	Tổng cộng (I + II)		30.900.000		

2.3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân trình bày “Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022” (Tài liệu đính kèm), với một số nội dung chính như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty đạt được như sau:

- Tổng doanh thu: 105,360 tỷ đồng, đạt 105,25% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 167,22% so với cùng kỳ năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế: 47,820 tỷ đồng, đạt 111,88% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 350,14% so với cùng kỳ năm 2021.
- Lợi nhuận sau thuế: 38,108 tỷ đồng, đạt 111,45% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 326,73% so với cùng kỳ năm 2021.
- Nộp ngân sách: 18,904 tỷ đồng, đạt 112,20% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 233,97% so với cùng kỳ năm 2021.
- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 18.911.000 đồng/người/tháng, đạt 108,33% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 116,94% so với cùng kỳ năm 2021.

2.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Ông Nguyễn Xuân Tùng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày “Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022” (Báo cáo đính kèm).

2.5. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây

Ông Nguyễn Văn Thành trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 (Tài liệu đính kèm).

2.6. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; thù lao HĐQT, BKS, tiền thưởng người quản lý và người lao động năm 2023

Ông Trần Văn Phương trình bày “Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; thù lao HĐQT, BKS, tiền thưởng người quản lý và người lao động năm 2023” (Tài liệu đính kèm) với một số chỉ tiêu như sau:

▪ Về phân phối lợi nhuận năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 38.108.392.450 đồng được phân phối như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển: 7.621.678.490 đồng.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: 8.457.383.274 đồng.
- Quỹ khen thưởng cho người quản lý công ty: 267.700.000 đồng.
- Chia cổ tức: 5.000.000.000 đồng (mỗi cổ phiếu nhận 2.000 đồng). Chi trả vào ngày 23/6/2023.

▪ Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2022:

Căn cứ Điều 16, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH: Quỹ thù lao thực hiện được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do

công ty xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách. Tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 là 817.035.422 đồng.

▪ **Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:**

Tỷ lệ trích lập các loại quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập
- Quỹ khen thưởng (thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):

Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động:

- + Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.
- + Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.
- + Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.
- + Cách thức phân phối: theo quy chế của Công ty.

Quỹ thưởng của người quản lý công ty:

- + Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.
- + Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.
- + Cách thức phân phối: Theo quy chế công ty.

Tỷ lệ chi trả cổ tức:

Cuối năm, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ chi cổ tức năm 2023 với tỷ lệ không thấp hơn 20%.

▪ **Kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2023**

Căn cứ Điều 16, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của HĐQT, BKS được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách, mức thù lao tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách.

2.7. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023

Ông Nguyễn Xuân Tùng trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023 (Tờ trình đính kèm).

2.8. Thảo luận

▪ Cổ đông 1:

- Đề nghị Công ty chọn Công ty PWC làm công ty kiểm toán cho BCTC 2023?
- Đề nghị Ban giám đốc trình bày về dịch vụ chăm sóc khách hàng của Công ty. Đồng thời, Công ty cho biết thị phần của Công ty trong các doanh nghiệp kinh doanh bến xe ở TP. Hồ Chí Minh?
- Thị phần hiện nay Bến xe Miền Tây cao hay thấp?

Chủ tọa trả lời:

- Cả 4 đơn vị trong tờ trình đều đạt đủ năng lực và uy tín trong việc kiểm toán và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán BCTC năm 2023. Hội đồng Quản trị Công ty sẽ cân nhắc kỹ để lựa chọn một trong 4 công ty kiểm toán đã trình trước Đại hội.
- Trước đây, Bến xe Miền Tây chỉ hoạt động ở khu vực miền Tây. Nhưng hiện nay công ty đã mở rộng ra các khu vực Đông Nam Bộ, một số tỉnh miền Trung, Tây Nguyên và miền Bắc. Công ty cũng là một trong các doanh nghiệp kinh doanh bến xe hiệu quả nhất. Khách hàng, doanh nghiệp đánh giá dịch vụ của Công ty rất tốt.
- Trước dịch, từ năm 2011 đến 2019 tốc độ tăng trưởng đều hàng năm. Năm 2020-2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh, do đó để tăng lại phải chờ tốc độ phục hồi và sự hỗ trợ của Nhà nước.

▪ Cổ đông 2:

- Đề nghị Công ty cung cấp thêm về kế hoạch di dời Bến xe Miền Tây?
- Lợi thế cạnh tranh của Công ty so với các Công ty cùng ngành?
- Doanh thu chủ yếu cho thuê mặt bằng, bán vé, ... hiện nay đang thời kỳ chuyển đổi số, Công ty có kế hoạch gì để ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tăng doanh thu cho Công ty?

Chủ tọa trả lời:

- Dự án di dời Bến xe Miền Tây không thuộc thẩm quyền của Công ty, đây là dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh và giao cho Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV làm chủ đầu tư. Hiện nay, kế hoạch di dời chỉ mới dừng lại ở công tác đền bù, giải phóng mặt bằng. Công ty sẽ công bố cho cổ đông khi có thông tin chính thức từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Lợi thế cạnh tranh, Bến xe Miền Tây là một trong những bến xe đứng đầu cả nước về năng suất hoạt động. Hiện nay, bình quân trên 1.000 xe/ngày, lượng hành khách khoảng 22.000 hành khách/ngày.
- Hiện nay, Công ty đang ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và việc ứng dụng đó đã làm tăng nguồn thu cho Công ty từ việc bán vé điện tử và hướng tới gia tăng nguồn thu từ các dịch vụ quảng cáo,

2.9. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi tiến hành biểu quyết

Ông Nguyễn Minh Tiến - Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 09 giờ 44 phút là 26 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là 2.101.300 cổ phần, chiếm 84,052% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2.10. Công bố kết quả biểu quyết

Ông Huỳnh Hải Phương công bố kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội với kết quả cụ thể như sau:

➤ Thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023

- Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	2.101.300 cổ phần	100%
- Tán thành	2.101.300 cổ phần	100%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thê biểu quyết không thu về	0 cổ phần	0%
Tổng cộng	2.101.300 cổ phần	100%

➤ Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

- Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	2.101.300 cổ phần	100%
- Tán thành	2.101.300 cổ phần	100%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
c. Thê biểu quyết không thu về	0 cổ phần	0%
Tổng cộng	2.101.300 cổ phần	100%

➤ Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

- Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	2.101.300 cổ phần	100%
- Tán thành	2.101.300 cổ phần	100%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thê biểu quyết không thu về	0 cổ phần	0%
Tổng cộng	2.101.300 cổ phần	100%

➤ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

- Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	2.101.300 cổ phần	100%
- Tán thành	2.101.300 cổ phần	100%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thê biểu quyết không thu về	0 cổ phần	0%
Tổng cộng	2.101.300 cổ phần	100%

➤ Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, thù lao HĐQT, BKS, tiền thưởng người quản lý và người lao động năm 2023

- Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	2.101.300 cổ phần	100%
- Tán thành	2.101.300 cổ phần	100%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	0 cổ phần	0%
Tổng cộng	2.101.300 cổ phần	100%

➤ **Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023**

- Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	2.101.300 cổ phần	100%
- Tán thành	2.100.000 cổ phần	99,9429%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	1.200 cổ phần	0,0571%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	0 cổ phần	0%
Tổng cộng	2.101.300 cổ phần	100%

2.11. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

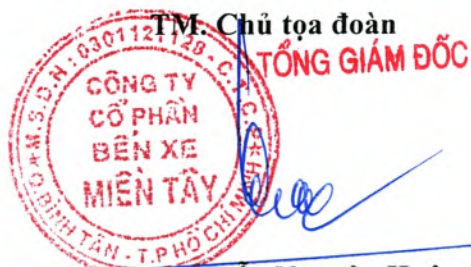
Ông Nguyễn Văn Thành trình bày Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân điều khiển Đại hội thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu chấp thuận.

Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu chấp thuận.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

TM. Ban Thư ký

Nguyễn Văn Thành



Đặng Nguyễn Nguyên Huân

Số: 40/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây;
- Nội dung và kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023 (Tài liệu đính kèm), với các chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH 2022/ KH 2022	Tỷ lệ TH 2022/ TH 2021
1	Hành khách xuất bến (người)	3.121.820	6.930.000	6.690.211	96,54%	214,30%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	162.814	315.000	324.577	103,04%	199,35%
3	Tổng Doanh thu (ngàn đồng)	63.005.126	100.103.770	105.359.901	105,25%	167,22%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	13.657.400	42.742.470	47.819.508	111,88%	350,14%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	11.663.530	34.193.976	38.108.392	111,45%	326,73%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	8.079.410	16.848.494	18.903.542	112,20%	233,97%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	16.171	17.457	18.911	108,33%	116,94%



- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022
1	Hành khách xuất bến (người)	6.690.211	8.786.280	131,33%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	324.577	366.095	112,79%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	105.359.901	120.133.432	114,02%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	47.819.508	56.037.207	117,18%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	38.108.392	44.829.765	117,64%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	18.903.542	23.207.441	122,77%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	18.911	21.155	111,87%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 (*Tài liệu đính kèm*).

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 (*Tài liệu đính kèm*).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán (*Tài liệu đính kèm*).

Điều 5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; thù lao Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS), tiền thưởng người quản lý và người lao động năm 2023 (*Tài liệu đính kèm*) với các chỉ tiêu chính như sau:

- **Về phân phối lợi nhuận năm 2022:**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 38.108.392.450 đồng được phân phối như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển: 7.621.678.490 đồng.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: 8.457.383.274 đồng.
- Quỹ khen thưởng cho người quản lý công ty: 267.700.000 đồng.
- Chia cổ tức: 5.000.000.000 đồng (mỗi cổ phiếu nhận 2.000 đồng). Chi trả vào ngày 23/6/2023.

- **Thù lao HDQT, BKS thực hiện năm 2022:**

Căn cứ Điều 16, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH: Quỹ thù lao thực hiện được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do công ty xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản

lý công ty chuyên trách. Tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 là 817.035.422 đồng.

▪ **Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:**

Tỷ lệ trích lập các loại quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập
- Quỹ khen thưởng (thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):

Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động:

- + Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.
- + Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.
- + Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.
- + Cách thức phân phối: theo quy chế của Công ty.

Quỹ thưởng của người quản lý công ty:

- + Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.
- + Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.
- + Cách thức phân phối: Theo quy chế công ty.

Tỷ lệ chi trả cổ tức:

Cuối năm, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ chi cổ tức năm 2023 với tỷ lệ không thấp hơn 20%.

▪ **Kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2023**

Căn cứ Điều 16, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của HĐQT, BKS được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách, mức thù lao tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam hoặc Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt hoặc

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C hoặc Công ty TNHH PWC (Việt Nam) để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Điều 7. Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



ĐẶNG NGUYỄN NGUYÊN HUÂN

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và những kết quả đạt được, Tổng Giám đốc báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

PHẦN A

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Nền kinh tế được mở cửa trong trạng thái bình thường mới, dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát, tạo tiền đề quan trọng để phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; các hoạt động văn hóa - xã hội dần trở lại bình thường. Tuy nhiên, giá cả một số hàng hóa đầu vào tăng, nhất là giá xăng dầu, nguồn nhân lực lao động thiếu hụt cục bộ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

Tại Bến xe Miền Tây, trong năm 2022, hoạt động vận tải hành khách của các doanh nghiệp vận tải và hoạt động của Bến xe còn tiếp tục bị ảnh hưởng do dịch Covid 19, giá xăng dầu liên tục tăng cao và khan hiếm kéo dài, dẫn đến sản lượng xe xuất bến và hành khách qua bến giảm so với cùng kỳ trước dịch. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ, hỗ trợ vận tải cũng bị ảnh hưởng do lượng hành khách giảm. Theo đó, Công ty đã có chính sách hỗ trợ giảm giá cho các đơn vị vận tải, tổ chức và cá nhân thuê mặt bằng, ô bán vé trong năm 2022; cụ thể: quý I/2022 là 70%, quý II/2022 là 40-50% và quý III/2022 là 20% với tổng số tiền là gần 9,5 tỷ đồng.

Tập thể Ban lãnh đạo và CB.CNV Công ty luôn đoàn kết, triển khai ngay các nhiệm vụ ngay từ đầu năm và đặt quyết tâm cao để vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 đã đề ra.



II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Kết quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH 2022/ KH 2022	Tỷ lệ TH 2022/ TH 2021
1	Hành khách xuất bến (người)	3.121.820	6.930.000	6.690.211	96,54%	214,30%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	162.814	315.000	324.577	103,04%	199,35%
3	Tổng Doanh thu (ngàn đồng)	63.005.126	100.103.770	105.359.901	105,25%	167,22%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	13.657.400	42.742.470	47.819.508	111,88%	350,14%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	11.663.530	34.193.976	38.108.392	111,45%	326,73%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	8.079.410	16.848.494	18.903.542	112,20%	233,97%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	16.171	17.457	18.911	108,33%	116,94%

2. Các kết quả khác đã đạt được trong năm 2022

2.1. Về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đúng kế hoạch đề ra, Đại hội đã thông qua báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán cho năm tài chính 2022,...

- Chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2021 tỷ lệ 20%/cổ phiếu (tức 01 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng) ngày 30/6/2022.

2.2. Về quản lý, điều hành các hoạt động vận tải tại Bến xe

- Trọng tâm hoạt động vận tải hành khách trong năm là công tác phục vụ Lễ, Tết. Vì vậy, Công ty luôn chủ động xây dựng kế hoạch, làm việc với các đơn vị vận tải và phối hợp với các cơ quan chức năng để thực hiện tốt công tác phục vụ hành khách trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 - 01/5 và Quốc khánh 02/9 năm 2022 đảm bảo an toàn, hành khách không bị ứ đọng tại bến và không xảy ra ùn tắc giao thông trong khu vực; công tác bán vé cho hành khách, điều hành xe, an ninh trật tự, phân luồng giao thông và các dịch vụ, phục vụ được thực hiện tốt. Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ đề ra; Công ty được UBND Thành phố Hồ Chí Minh tặng Bằng

khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, chăm lo phục vụ Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

- Về công tác quản lý bến xe, Công ty thường xuyên tuyên truyền và phổ biến đến các doanh nghiệp vận tải, các tổ chức cá nhân hoạt động trong bến xe về việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động vận tải hành khách, về quy định phòng chống cháy nổ, không hút thuốc lá nơi công cộng, trên phương tiện vận tải... Đặc biệt, Công ty đã triển khai Văn bản số 7844/SGTVT-VTĐB ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 47/2022/NĐ-CP và Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT quy định về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

- Thường xuyên giám sát hoạt động của xe ô tô và người lái xe trong khu vực bến thông qua hệ thống camera, kịp thời phát hiện và xử lý những trường hợp vi phạm nội quy của bến.

- Công ty đã phổ biến, tuyên truyền đến các chủ phương tiện, lái, phụ xe chấp hành nghiêm thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên gia súc - gia cầm tại Bến xe Miền Tây.

- Công ty đã triển khai thực hiện “Sắp xếp lại các vị trí xe lên tải, vị trí bán vé của các ĐVVT ủy thác bến bán vé” phù hợp với yêu cầu của đơn vị, hoạt động của Bến xe nhằm tạo cho khách hàng tiếp cận được những tiện ích, hạ tầng của Bến xe và tạo sự yên tâm, hài lòng cho các ĐVVT vào bến hoạt động. Đồng thời để không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, Công ty đã điều chỉnh phương châm hoạt động của Công ty từ “An toàn và Văn minh” thành “An toàn - Văn minh - Hiện đại” nhằm thu hút được nhiều doanh nghiệp, hành khách đi, đến và sử dụng các dịch vụ tại Bến xe.

- Phối hợp Công ty Cổ phần Công nghệ An Vui và Công ty Phần mềm hoá đơn điện tử MISA tổ chức tốt Hội thảo và triển khai tốt công tác bán vé xe khách điện tử theo Thông tư số 78/2021/TT-BCT ngày 17/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Công ty đã ứng dụng Công nghệ thông tin mạnh mẽ vào công tác quản lý, điều hành vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải.

2.3. Về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19

- Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các doanh nghiệp vận tải trang bị dung dịch rửa tay, dung dịch khử khuẩn, thùng rác có nắp đậy trên mọi phương tiện vận tải, yêu cầu tất cả người điều khiển phương tiện, tiếp viên, người phục vụ và hành khách; những tổ chức, cá nhân đang hoạt động trong Bến xe phải luôn thực hiện theo 2K.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” theo

quy định của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Tổng Công ty.

- Tự đánh giá và triển khai thực hiện theo Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 đối với các hoạt động, ngành nghề, lĩnh vực trong giai đoạn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 1303/QĐ-BCĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh tại Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây; với kết quả ban đầu ghi nhận các tiêu chí “Đạt 100%” (06/06 tiêu chí).

2.4. Về đầu tư xây dựng cơ bản và thanh lý tài sản cố định

- Trong năm 2022, Công ty đã triển khai thực hiện việc đầu tư xây dựng các dự án, công trình theo Kế hoạch đã đề ra, với tiến độ cụ thể của các dự án trọng điểm như sau:

+ Dự án “Xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPI”: đã kết hợp với đơn vị tư vấn tổ chức tập huấn kỹ thuật xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc – KPI, thống nhất mục tiêu cấp Công ty, thông qua kết quả xây dựng KPI của các phòng và hướng dẫn giao, đánh giá KPI.

+ Dự án chuyển tiếp năm 2021:

. Dự án “Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái”: đang chờ Bộ Công thương ban hành giá mua điện mới để phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và thực hiện thủ tục đầu tư.

. Dự án “Mua mới phần mềm quản lý camera giám sát toàn bến xe”: đã nghiệm thu dự án đưa vào sử dụng.

. Dự án “Đầu tư mới hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô” (Bao gồm phần mềm và phần cứng): bổ sung các quy trình theo quy định mới của Bộ GTVT và cập nhật công nghệ mới vào thiết kế thi công và tổng dự toán để phê duyệt và đấu thầu lại sau khi đấu thầu lần 1 nhưng không chọn được nhà thầu.

. Dự án “Cải tạo cáp điện lực (Dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe”: đơn vị Quản lý dự án và thiết kế đang xem xét phản hồi đề xuất của Chủ đầu tư về ứng dụng đèn đường chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời tại một số vị trí trong Bến xe nhằm tiết kiệm điện.

+ Dự án mới năm 2022:

. Dự án “Cải tạo hệ thống chữa cháy trong nhà và ngoài nhà Bến xe Miền Tây” và Dự án “Cải tạo hệ thống camera giám sát toàn bến xe (Giai đoạn 2)”: đã nghiệm thu đưa vào sử dụng.

. Dự án “Cải tạo Phòng chờ Bến xe Miền Tây”: đang xem xét báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Ngoài công tác đầu tư xây dựng cơ bản, Công ty thường xuyên thực hiện duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải hoạt động trong bến xe.

2.5. Về thực hiện chế độ chính sách cho người lao động

- Công ty thực hiện tốt chế độ lương, thưởng và các chế độ chính sách khác cho người lao động. Đồng thời, Công ty đã thực hiện đầy đủ Báo cáo quỹ tiền lương của người lao động, tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2021 và kế hoạch năm 2022 và đã được Tổng Công ty phê duyệt.

- Tổ chức Hội nghị đại biểu người lao động và đối thoại định kỳ năm 2022 đúng theo kế hoạch đề ra; theo đó, Hội nghị bầu ra thành viên đại diện tập thể lao động tham gia đối thoại định kỳ năm 2022 và Ban TTND nhiệm kỳ 2022 – 2024.

- Phối hợp Công đoàn Công ty tổ chức Đại hội Đại biểu Công đoàn Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây lần thứ VI, Nhiệm kỳ 2022 – 2027; theo đó, Đại hội bầu ra Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và Ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2022 – 2027.

- Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định về việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Minh Tiến giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây kể từ ngày 01/5/2022.

- Phối hợp cùng Công đoàn Công ty nắm chắc về tư tưởng NLĐ để thực hiện phương án tổ chức, sắp xếp lại lao động phòng Bán vé sau khi giải thể phòng Bán vé từ ngày 01/7/2022 nhằm tăng cao hơn nữa năng suất lao động của Công ty; theo đó, người lao động Tổ Thu giá dịch vụ chuyển về Phòng Kế toán Tài chính và người lao động Tổ Bán vé chuyển về Phòng Điều hành. Tháng 12/2022, Công ty đã ban hành Quyết định thành lập Ban Công nghệ Thông tin Công ty với 7 nhân sự trong đó có 04 nhân viên có trình độ kỹ sư Công nghệ Thông tin với mục tiêu nâng cao hơn nữa hoạt động ứng dụng CNTT vào công tác đồng thời đáp ứng kịp thời xu hướng phát triển của xã hội.

- Tổ chức CB.CNV tham gia Hội thi “Tìm hiểu về các hoạt động của Công ty và các Quy định về pháp luật năm 2022”; tổ chức Hội thao CNVC-LĐ năm 2022.

- Thực hiện tốt các nội dung tại Thỏa ước lao động tập thể: tổ chức CB.CNV Công ty khám sức khỏe định kỳ năm 2022 tại Công ty (Công ty bổ sung mục khám hậu Covid-19 để kiểm tra tình trạng sức khỏe bị ảnh hưởng hậu Covid cho toàn bộ người lao động), đồng thời tiếp tục quan tâm hỗ trợ cho người lao động và thân nhân người lao động khi bị nhiễm Covid-19 (F0), mua Bảo hiểm tai nạn con người cho toàn bộ NLĐ của Công ty, chi tiền đồng phục năm 2022.

- Tổ chức tham quan, nghỉ mát năm 2022 cho CB.CNV-NLĐ chọn 1 trong 2 địa điểm tại Đà Nẵng – Lăng Cô – Bà Nà Hill – Hội An hoặc tại Phú Quốc Đảo Ngọc.

- Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo, nâng cao kiến thức, kỹ năng của nguồn nhân lực. Cụ thể năm 2022:

+ Công ty cử 49 CB.CNV Công ty tham dự huấn luyện nghiệp vụ Bảo vệ do Phòng An ninh kinh tế - Công an Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức; tổ chức lớp đào tạo kỹ năng an ninh – bảo vệ chuyên nghiệp nhằm trang bị các kỹ năng

về giao tiếp ứng xử và xây dựng hình ảnh bảo vệ chuyên nghiệp cho toàn thể CB.CNV Phòng Bảo vệ tham gia vào cuối tháng 11/2022.

+ Tổ chức tập huấn Sơ cấp cứu năm 2022 cho 40 CB.CNV tham dự.

+ Tổ chức đào tạo cho Ban Tổng Giám đốc, Trưởng, Phó các phòng về nội dung “Tạo động lực làm việc cho nhân viên”.

- Ngoài việc tổ chức các lớp huấn luyện theo quy định, Công ty còn hỗ trợ cho CB.CNV tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn.

2.6. Về công tác tài chính

- Thực hiện tốt công tác Kế toán Tài chính và kiểm tra tài chính định kỳ theo quy định; quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân năm 2021 và thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

- Hoàn thành báo cáo quản trị, báo cáo giám sát tài chính có vốn góp chi phối, báo cáo thường niên năm 2021, công bố thông tin đúng thời gian quy định.

- Phối hợp đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2022; qua kiểm tra kết luận: Công ty thực hiện báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý và phù hợp với các quy định pháp luật.

- Hoàn thành báo cáo một số chỉ tiêu hoạt động 6 tháng đầu năm 2022, 9 tháng năm 2022 và các chế độ báo cáo về tài chính kế toán khác.

- Thực hiện điều chỉnh giảm thuế suất thuế GTGT 10% còn 8% khi thu tiền các loại hình dịch vụ tại Bến xe theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ.

- Triển khai hóa đơn – vé điện tử có mã của Cơ quan thuế theo Thông tư 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện gia hạn nộp tiền thuế GTGT, TNDN và tiền thuê đất năm 2022 theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ.

- Ban hành Quy định về quản lý các khoản phải thu khách hàng tại Công ty.

- Tiếp Đoàn kiểm tra của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh đến kiểm tra tại Công ty về quyết toán các loại thuế năm 2020, năm 2021 theo Quyết định số 1588/QĐ-CT-KT ngày 01/11/2022 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh.

2.7. Về đảm bảo an toàn, trật tự

- Công ty luôn chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để kịp thời xử lý và ngăn chặn các vụ việc về an ninh trật tự. Trong năm 2022, tại Bến xe không xảy ra các vụ việc phức tạp về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ngay cả trong các đợt cao điểm Lễ Tết.

- Công ty bố trí Tổ camera chuyên trách phối hợp với lực lượng bảo vệ giám sát hoạt động của xe ô tô và người lái xe trong khu vực bến thông qua hệ thống camera, kịp thời phát hiện và xử lý những trường hợp vi phạm nội quy của bến.

2.8. Về công tác an toàn lao động – an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ

- Công ty đã xây dựng và ban hành Kế hoạch An toàn - Vệ sinh lao động năm 2022; Kế hoạch đảm bảo An ninh trật tự và An toàn Phòng chống cháy nổ năm 2022.

- Trong tháng 5/2022, Công ty đã triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2022 với các hoạt động thiết thực như: tổ chức 04 lớp tập huấn ATVSLĐ năm 2022 cho 126 CB.CNV tham gia; tổ chức quan trắc môi trường lao động; thực hiện tuyên truyền bằng băng rôn, áp phích; đo điện trở nổi đất hệ thống chống sét và các tủ điện... Bên cạnh đó, Công ty đã ban hành Quyết định kiện toàn Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây gồm 10 thành viên phù hợp với nhân sự của Công ty.

- Ban hành Quyết định kiện toàn Đội phòng cháy chữa cháy Công ty gồm 40 thành viên phù hợp với nhân sự của Công ty.

- Tổ chức tập luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy năm 2022 cho 70 CB.CNV tham dự; cử 40 CBCNV thuộc Đội PCCC công ty tham gia lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC và cứu hộ, cứu nạn do Đội PCCC và cứu hộ, cứu nạn Quận Bình Tân tổ chức.

- Đội PCCC Công ty phối hợp tổng duyệt diễn tập phương án PCCC và cứu nạn cứu hộ (Cấp quận), có 12 CB.CNV Công ty tham dự.

- Công ty thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và phối hợp với lực lượng phòng cháy chữa cháy địa phương để trực và ứng phó thường xuyên công tác phòng cháy chữa cháy, đặc biệt là trong những ngày cao điểm Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 – 01/5 và Quốc khánh 02/9 năm 2022.

- Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động Công ty, Đội PCCC định kỳ tổ chức kiểm tra và tuyên truyền về An toàn vệ sinh lao động; kiểm tra các thiết bị, phương tiện chữa cháy tại văn phòng làm việc và các đơn vị, doanh nghiệp vận tải, hộ kinh doanh trong Bến xe; các phương tiện, công cụ PCCC đảm bảo được đúng các yêu cầu kiểm tra PCCC của quận Bình Tân.

- Công ty đã thực hiện khắc phục xong một số kiến nghị của đoàn kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy quận Bình Tân về kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đối với các cơ sở trên địa bàn quận Bình Tân tại Bến xe Miền Tây.

- Công ty phối hợp với Phòng Cảnh sát Giao thông Đường bộ, Đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức buổi tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn giao thông cho CB.CNV Công ty, các đơn vị vận tải, các tổ chức và cá nhân đang hoạt động tại Bến xe Miền Tây.

- Công ty đã phối hợp với Phòng Công tác Đảng và công tác chính trị Công an Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện phóng sự “An toàn cháy nổ tại Bến xe –

vấn đề cần làm ngay” và xây dựng Chuyên đề “Đề phòng cháy nổ phương tiện, gây thiệt hại lớn về người và tài sản tại Bến xe khách” để phát sóng trên Đài truyền hình Thành phố (HTV1-HTV9) tuyên truyền các doanh nghiệp vận tải và hành khách chấp hành thực hiện tốt các quy định phòng cháy chữa cháy tại Bến xe.

- Ngoài ra, Công ty luôn chủ động đề tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh trong mùa mưa bão; theo đó, đã kiểm tra hệ thống điện, hệ thống chống sét để đảm bảo an toàn; thường xuyên nạo vét cống rãnh, cắt tỉa cây xanh... để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động trong Bến.

2.9. Về Kinh doanh Dịch vụ

- Thường xuyên nâng cấp cải tạo các mặt bằng, bến bãi để phục vụ cho thuê và sắp xếp các loại hình kinh doanh dịch vụ ngày càng hợp lý vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh vừa phục vụ hành khách và các hoạt động vận tải.

- Khai thác tối đa các bãi giữ xe để phục vụ hành khách gửi xe vào những ngày cuối tuần, tăng thêm nguồn thu cho Công ty.

- Thường xuyên tuyên truyền nhắc nhở, chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân hoạt động tại Bến xe nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và thái độ ứng xử đối với hành khách.

2.10. Về Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO

- Ban ISO và các phòng thực hiện xây dựng hoàn chỉnh mục tiêu năm 2022, rà soát và cải tiến Quy trình tác nghiệp của từng phòng và phân phối tài liệu đến các phòng ban để thực hiện.

- Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp Quacert tiến hành đánh giá giám sát định kỳ lần thứ I để duy trì.

2.11. Về công tác Bảo vệ môi trường

- Ngay từ đầu năm, Công ty đã xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác bảo vệ môi trường năm 2022 và Kế hoạch phòng chống thuốc lá năm 2022 để triển khai thực hiện.

- Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt công tác vệ sinh bến bãi; chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về Bảo vệ môi trường; có các biện pháp chế tài để xử lý, nhất là trong các dịp Lễ, Tết,...

- Thường xuyên tuyên truyền đến CB.CNV, chủ phương tiện, lái phụ xe, hộ kinh doanh buôn bán, những người hoạt động trong Bến xe và hành khách việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác Bảo vệ môi trường.

- Công ty đã ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom và xử lý chất thải nguy hại và đo đạc môi trường 2 lần/năm để lập Báo cáo Bảo vệ môi trường năm 2022 theo quy định pháp luật.

2.12. Về công tác phát huy sáng kiến, giải pháp mới

Công ty không ngừng quan tâm và tạo điều kiện để CB.CNV phát huy các sáng kiến, giải pháp mới, làm lợi cho đơn vị. Trong năm 2022, Hội đồng sáng

kiến Công ty đã công nhận 09 sáng kiến giải pháp mới. Trong đó, có nhiều sáng kiến, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và quản lý Bến xe không ngừng được tốt quả hơn.

2.13. Về ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động

Hiểu rõ tầm quan trọng của công nghệ số, Công ty đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tổ chức điều hành vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải, theo đó đã thực hiện một số nội dung như:

- Đối với việc bán vé xe khách điện tử đã chuyển những thao tác thủ công sang thực hiện tất cả thao tác trên nền tảng internet để thuận tiện cho ĐVVVT để theo dõi số lượng, báo cáo về sản lượng vé, doanh thu....

- Trang bị màn hình hiển thị thông tin giờ xuất bến và vị trí ô đậu xe phục vụ bên ngoài nơi giao dịch với phòng điều hành để giúp cho lái, phụ xe và tiếp viên dễ theo dõi thông tin về xe.

- Đồng thời, Công ty cũng trang bị màn hình tivi tại các quầy vé phục vụ cho hành khách mua vé dễ dàng theo dõi các thông tin về giờ xuất bến, giá vé, tuyến đường và vị trí ô đậu xe.

- Từ đầu năm 2022, áp dụng tạo mã QR và đưa toàn bộ các thông tin về đăng ký chất lượng dịch vụ liên quan đến đơn vị vận tải bao gồm biểu đồ giờ hoạt động của xe, cự ly tuyến đường, số điện thoại liên hệ, đặc biệt là giá vé vào mã QR niêm yết tại quầy vé của đơn vị để thuận lợi cho hành khách tra cứu.

- Ngoài ra, Công ty đã triển khai tổng đài điện thoại 19007373 và cung cấp thông tin cũng như sử dụng hình thức trao đổi trực tuyến trên trang web Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây 24/24 nhằm hỗ trợ khách hàng thuận tiện trao đổi, giải quyết thắc mắc, yêu cầu kịp thời cũng như phản hồi các ý kiến, góp ý của khách hàng.

2.14. Về công tác từ thiện xã hội

Trong năm 2022, Công ty đã hỗ trợ UBND phường An Lạc chăm lo gia đình có hoàn cảnh khó khăn dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 với số tiền 10 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình "Trung thu yêu thương" lần 10 năm 2022 của BCH Đoàn Tổng Công ty với số tiền 10 triệu đồng; tài trợ chương trình "Trái tim nhân ái" lần 14 năm 2022 với số tiền 30,481 triệu đồng; xây dựng 03 căn nhà Tình nghĩa với số tiền 150 triệu đồng; hỗ trợ xây dựng 01 căn "Nhà tình nghĩa Quân – Dân" với số tiền 80 triệu đồng; hỗ trợ xây dựng 01 căn nhà Đại đoàn kết với số tiền 50 triệu đồng; phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng với số tiền 3 triệu đồng/Quý.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các việc làm được

- Hầu hết các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch năm 2022 và nhiệm vụ Tổng Công ty giao đều được thực hiện. Trong đó có nội dung hoàn thành tốt, như:

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua năm 2022, tạo tiền đề và khí thế cho việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Hội nghị khách hàng năm 2022.

- Tổ chức thành công Hội nghị Đại biểu người lao động năm 2022; Hội thi “Tìm hiểu về các hoạt động của Công ty và các Quy định về pháp luật năm 2022” và Hội thao CNVC-LĐ năm 2022.

- Tổ chức thành công Đại hội Đại biểu Công đoàn Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây lần thứ VI, Nhiệm kỳ 2022 – 2027.

- Thực hiện tốt công tác phục vụ hành khách trong những ngày Lễ, Tết như: Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 – 01/5 và Quốc khánh 02/9 năm 2022.

- Thực hiện tốt công tác Kế toán Tài chính và kiểm tra tài chính định kỳ theo quy định; quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân năm 2021 và thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

- Hoàn thành báo cáo quản trị, báo cáo giám sát tài chính có vốn góp chi phối, báo cáo thường niên năm 2021, công bố thông tin đúng thời gian quy định.

- Triển khai thực hiện tốt Tháng An toàn, vệ sinh lao động năm 2022; hưởng ứng ngày Thế giới không thuốc lá; thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

- Tiếp tục triển khai các công trình dự án đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật tại Bến xe.

- Triển khai tốt việc bán vé xe khách điện tử áp dụng từ ngày 01/7/2022.

- Tổ chức CB.CNV khám sức khỏe năm 2022 tại Công ty.

- Tổ chức công nhân viên, người lao động; cán bộ chủ chốt đi tham quan, nghỉ mát và về nguồn theo Thỏa ước lao động tập thể thành công và an toàn.

- Công ty đã thực hiện cập nhật thông tin Giấy Chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp lần thứ 5; cụ thể, thực hiện mã hóa ngành nghề theo hệ thống ngành kinh tế quốc gia và cập nhật thông tin cá nhân của người đại diện theo pháp luật.

- Thực hiện phương án giải thể và sắp xếp lao động phòng Bán vé và Phương án thành lập Ban Công nghệ thông tin (IT) Công ty.

- Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tiếp tục được duy trì giấy chứng nhận.

- Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được thực hiện tốt.

- Thực hiện tốt công tác từ thiện xã hội.

2. Những khó khăn hạn chế

Do ảnh hưởng của Dịch Covid-19, lượng khách và xe qua bến sụt giảm, kéo theo hoạt động của các Doanh nghiệp vận tải khó khăn; các hộ kinh doanh trong bến buôn bán vắng khách; từ khó khăn trên, hiện nay Công ty vẫn còn nhiều mặt bằng kiốt từ các doanh nghiệp vận tải, tổ chức, cá nhân trả lại chưa thể

cho thuê lại. Điều đó đã và đang đặt ra những thách thức cho Công ty và rất khó khăn để đưa ra dự báo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2023.

PHẦN B

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Năm 2023, Công ty đề ra các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022
1	Hành khách xuất bến (người)	6.690.211	8.786.280	131,33%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	324.577	366.095	112,79%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	105.359.901	120.133.432	114,02%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	47.819.508	56.037.207	117,18%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	38.108.392	44.829.765	117,64%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	18.903.542	23.207.441	122,77%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	18.911	21.155	111,87%

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Thực hiện tốt Kế hoạch phục vụ hành khách vào các dịp Lễ, Tết năm 2023.

1.2. Các công trình xây dựng cơ bản

Trong năm 2023, tiếp tục tập trung triển khai đầu tư xây dựng các dự án đã được phê duyệt. Cụ thể như sau

STT	Tên dự án, công trình	Diễn giải/Mục đích đầu tư	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn			Dự trữ chi phí năm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
				Vốn của doanh nghiệp	Vay hoặc hợp tác	Khác			
I	Xây dựng cơ bản		18.100.000				6.300.000		
1	Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời	Phục vụ nhu cầu sử dụng của đơn vị, góp phần giảm chi phí tiền điện hàng tháng (khoảng	8.300.000	X			1.000.000	Năm 2023 hoàn thành phê duyệt Báo cáo KTKT và E- HSMT	Dự án chuyển tiếp 2022 do tiếp tục theo dõi cơ chế giá mua điện NLMT mới

		30%) trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại BXMT							của Chính phủ và Bộ công thương để tính toán hiệu quả đầu tư
2	Cải tạo khu nhà làm việc của tổ Duy tu và tổ Vệ sinh thành kiốt	Công trình đã đưa vào sử dụng hơn 40 năm nên xuống cấp và cải tạo lại để phục vụ kinh doanh tại đơn vị	2.000.000	X				200.000	Dự án chuyển tiếp 2022 (Đã có văn bản của UBND Quận Bình Tân, đang chờ văn bản chấp thuận của Sở GTVT)
3	Lắp mái che ra xe cho hành khách khu vực phía sau quầy vé của các DVVT tự bán vé	Đáp ứng quy chuẩn của Bộ GTVT về bến xe khách loại 1 (có mái che cho hành khách ra xe) và nâng cao chất lượng phục vụ hành khách tại bến xe miền Tây	3.000.000	X				300.000	Năm 2023 hoàn thành phê duyệt Báo cáo KTKT và E- HSMT Dự án chuyển tiếp 2022 (Triển khai gắn liền với nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500)
4	Lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bến xe Biên Tây hiện hữu	Trình cơ quan nhà nước phê duyệt để làm cơ sở lập Đồ án xây dựng đầu tư tại BXMT hiện hữu	700.000	X				700.000	Năm 2023 Dự án chuyển tiếp 2022. Hiện nay vẫn tiếp tục theo dõi văn bản pháp lý điều chỉnh quy hoạch trong Quyết định 568/QĐ - TTg ngày 8/4/2013 của TTCP để làm cơ sở triển khai

5	Cải tạo hiên chờ Bến xe Miền Tây (lần 2)	Cải tạo lại khu dịch vụ cũ cho phù hợp với nhu cầu sử dụng, cảnh quan xung quanh theo xu hướng hiện đại nhằm khai thác hiệu quả hơn.	2.500.000	X			2.500.000	Đã phê duyệt Báo cáo KTKT	Dự án chuyển tiếp 2022. Đã phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật trong năm 2022. Tiếp tục thực hiện năm 2023
6	Thay mới mái tôn và duy tu khung kèo thép bãi trả khách	Công trình đã sử dụng hơn 20 năm, mái tôn đã rỉ sét, đã chống dột nhiều lần.	650.000	X			650.000	Năm 2023	
7	Cải tạo nền trệt Nhà xe 02 bánh - BXMT	Mặt bằng trệt nhà xe bị sụt lún, không đáp ứng nhu cầu khai thác.	950.000	X			950.000	Năm 2023	
II	Máy móc thiết bị		12.800.000				11.300.000		
1	Đầu tư mới Hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô (bao gồm phần mềm và phần cứng)	Theo yêu cầu của Bộ GTVT (phần mềm phải kết nối được dữ liệu với Tổng Cục đường Bộ) và theo nhu cầu quản lý tại đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.	7.000.000	X			7.000.000	Chủ đầu tư đang xem xét phê duyệt TKTC và TDT điều chỉnh	Dự án chuyển tiếp 2022. Năm 2023 tiếp tục thực hiện do năm 2022 đã đấu thầu nhưng không chọn được nhà thầu đáp ứng các tiêu chí
2	Cải tạo cáp điện lực (dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng	Cáp điện đã quá tải do tiết diện dây nhỏ và cũ nên mất an toàn và	4.000.000	X			2.500.000	Chủ đầu tư đang xem xét phê duyệt Báo cáo KTKT	Dự án chuyển tiếp 2022. Do năm 2022 theo dõi hiệu quả

	công cộng toàn bến xe	không đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của bến xe và để sử dụng máy phát điện toàn bến khi cúp điện; thay mới đèn chiếu sáng bằng đèn led.							thử nghiệm đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời để đưa vào Báo cáo kinh tế kỹ thuật
3	Mua mới 01 xe ô tô con	Phục vụ nhu cầu đi công tác và giao tiếp khách hàng ở tỉnh xa, do các xe hiện tại không đáp ứng yêu cầu.	1.800.000	X			1.800.000	Năm 2023	
	Tổng cộng: I + II		30.900.000				17.600.000		
III	Thanh lý tài sản								
A	Máy móc thiết bị		Nguyên giá						
1	Hệ thống camera		231.259						
2	Hệ thống camera SNM SWSZ -112A (T)	Do đã đầu tư và đưa vào sử dụng dự án: Cải tạo hệ thống camera giám sát toàn bến xe (giai đoạn 1 & 2).	220.800						
3	Hệ thống camera SNM SWSZ -112A (T)-2014		176.555						
4	Sửa chữa, lắp đặt hệ thống camera		96.898						
			725.512						
B	Vật kiến trúc								
1	Đài nước	Phục vụ thực hiện dự án: Cải tạo	86.400						
2	Nhà để xe ô tô		45.480						

3	Phòng Duy tu	khu nhà làm việc của tổ	76.448					
4	Phòng Thanh tra	Duy tu và tổ Vệ sinh thành kết	38.556					
			246.884					
	Tổng cộng A+B		972.396					

1.3. Về công tác đảm bảo an toàn trật tự, an ninh chính trị

- Đảm bảo tốt tình hình ANTT, TTATXH, PCCN toàn bến xe, nhất là trong các đợt Lễ, Tết.

- Đảm bảo tốt các công tác an toàn giao thông; an toàn vệ sinh lao động; vệ sinh môi trường trong bến xe.

- Tiếp tục duy trì tốt các hoạt động của lực lượng bảo vệ, đội PCCC, lực lượng dân quân tự vệ; Duy trì giữ mối liên hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương, Công an phường, quận và cảnh sát PCCC nhằm thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ trong và xung quanh Bến xe.

1.4. Về công tác tổ chức và lao động

- Tiếp tục rà soát, đánh giá tình hình lao động tại đơn vị để sắp xếp cho phù hợp. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động và cán bộ quản lý nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới. Thường xuyên cập nhật các quy chế, quy định của Công ty để phù hợp với pháp luật về Lao động và Doanh nghiệp. Đồng thời, quyết tâm áp dụng KPI – hệ thống quản lý hiệu suất công việc vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục đảm bảo thực hiện tốt chế độ chính sách cho CB.CNV.

- Tổ chức các khóa đào tạo về An toàn vệ sinh lao động; Sơ cấp cứu; Thực tập phương án phòng cháy, cứu hộ cứu nạn; Các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ và hỗ trợ người lao động tự đào tạo theo TULĐTT.

1.5. Một số công tác khác

- Ứng dụng CNTT triệt để vào các quy trình tác nghiệp của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong đơn vị.

- Tiếp tục tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2023 một cách thiết thực và hiệu quả cao.

- Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách xã hội đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, và tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội khác.

- Duy trì hoạt động tốt của các tổ chức Đoàn thể.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Nhóm giải pháp về quản lý

- Tiếp tục thực hiện tốt và tuyên truyền các đơn vị vận tải đang hoạt động tại Bến xe cùng thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về hoạt động vận tải và đẩy mạnh việc tìm kiếm nguồn khách hàng mới nhằm gia tăng nguồn thu cho Công ty.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, Hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty; các quy trình quản lý, các quy trình tác nghiệp cho phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế tại đơn vị.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Phát huy tốt vai trò làm việc của Ban Công nghệ thông tin; tiếp tục đánh giá hiện trạng quy trình tác nghiệp của các phòng tại Công ty để xây dựng Kế hoạch ngắn hạn, dài hạn để cải tiến, áp dụng CNTT vào các quy trình, nâng cao năng suất lao động và tăng hiệu quả công việc.

- Thực hiện áp dụng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc - KPI để theo dõi, nâng cao hiệu quả, hiệu suất làm việc của người lao động; đảm bảo hoàn thành những mục tiêu đề ra theo kế hoạch; kịp thời phát hiện hạn chế để cải thiện; làm cơ sở đánh giá minh bạch, chính xác đề ra chế độ lương thưởng, kỷ luật phù hợp.

2.2. Nhóm giải pháp về đầu tư xây dựng

- Phối hợp với các đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện theo kế hoạch đề ra của từng dự án. Trong đó tập trung các dự án chuyển tiếp 2022, gồm: Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; Cải tạo khu làm việc của Tổ Duy tu và Tổ Vệ sinh thành kiốt; Lắp mái che ra xe cho hành khách khu vực phía sau quầy vé của các DNVT tự bán vé; Lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bến xe Miền Tây hiện hữu; Cải tạo hiên chờ Bến xe Miền Tây (lần 2); Đầu tư mới hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô (bao gồm phần mềm và phần cứng); Cải tạo cáp điện lực (dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn Bến xe. Thay mới mái tôn và duy tu khung kèo thép Bãi trả khách và Cải tạo nền trệt Nhà xe 02 bánh – BXMT.

- Ngoài ra, đầu tư thêm và thực hiện áp dụng có hiệu quả các phần mềm vào các quy trình tác nghiệp để nâng cao năng suất lao động; thực hiện có hiệu quả hệ thống bán vé qua mạng và các tiện ích phục vụ hành khách.

- Thực hiện tốt việc triển khai các công trình xây dựng cơ bản khác theo kế hoạch, tiếp tục cải thiện cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao vẻ mỹ quan của bến xe; tạo nguồn thu ổn định cho Công ty và duy trì cho các năm tiếp theo.

2.3. Nhóm giải pháp về chất lượng dịch vụ

- Sắp xếp các loại hình kinh doanh dịch vụ tại Bến xe hợp lý, khoa học, đảm bảo nề nếp và hiệu quả hơn; khai thác thêm nguồn thu từ các hoạt động quảng cáo...

- Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp bố trí hợp lý các phân khu chức năng của Bến xe đảm bảo hợp lý, khoa học; đem lại giá trị gia tăng và các tiện ích đảm bảo hài hòa giữa các Doanh nghiệp vận tải và phục vụ hành khách tốt hơn.

- Thường xuyên chấn chỉnh lề lối làm việc tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các khách hàng, đối tác; nâng cao các tiện ích phục vụ hành khách và tuân thủ đầy đủ chính sách chất lượng, phương châm hoạt động của Công ty.

- Chú trọng phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến trong lao động sản xuất; thực hành tiết kiệm; chống lãng phí; chống tiêu cực.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch phục vụ hành khách trong dịp Lễ, Tết Dương lịch năm 2023, Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023,... làm việc với các đơn vị vận tải để chuẩn bị tốt phương án điều động phương tiện.

- Thường xuyên tổng hợp số lượt truy cập, đánh giá xu hướng truy cập vào website Công ty của khách hàng nhằm vận dụng lợi thế trên nền tảng mạng internet phối hợp phòng KDDV tìm kiếm loại hình kinh doanh mới nhằm tăng thêm doanh thu cho Công ty.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở hành khách, nhân viên các đơn vị vận tải và những người đang hoạt động tại Bến xe đeo khẩu trang khi đến Bến xe theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ; nhắc nhở CB.CNV, đối tác, khách hàng đến làm việc tại Công ty phải đeo khẩu trang và rửa tay sát khuẩn trước khi vào Công ty.

- Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông và Hội nghị khách hàng năm 2023.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TCHC.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Đặng Nguyễn Nguyên Huân

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022 như sau:

I. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

1. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Hiện Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty có 05 thành viên, gồm Chủ tịch và 04 thành viên, bà Lê Thị Mỹ Hạnh làm Chủ tịch HĐQT. Số thành viên HĐQT làm việc trực tiếp tại Công ty là 02 người, số thành viên HĐQT không làm việc trực tiếp tại Công ty là 03 người.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Tỷ lệ dự họp (%)	Ghi chú
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch HĐQT	07		100%	
2	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	07		100%	
3	Trần Văn Phương	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	07		100%	
4	Mai Thanh Bình	Thành viên HĐQT	07		100%	
5	Bùi Công Hiệp	hành viên HĐQTĐL	07		100%	

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong năm 2022: HĐQT Công ty đã ban hành 07 Nghị quyết và 07 Quyết định gồm:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	05/NQ-HĐQT	17/01/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021. - Thống nhất báo cáo thực hiện đầu tư năm 2021 và tiếp tục triển khai thực hiện các công trình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua trong năm 2021 không thay đổi về tổng mức đầu tư và sẽ báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất. - Thống nhất báo cáo thực hiện sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý, người lao động và dự kiến trích lập các quỹ năm 2021. - Thống nhất chọn thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là ngày 22/4/2022 (thứ sáu).
02	11/NQ-HĐQT	28/2/2022	Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
03	23/QĐ-HĐQT	23/3/2022	Về việc phê duyệt nhiệm vụ, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổng mức đầu tư, dự án: mua mới phần mềm quản lý camera giám sát toàn bến xe.
04	28/NQ-HĐQT	14/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2022. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 9 tháng cuối năm 2022. - Thông qua kế hoạch và thực hiện sử dụng lao động, tiền lương, thưởng, trích lập các quỹ của người lao động, người quản lý năm 2021. Kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, thưởng, trích lập các quỹ của người lao động, người quản lý năm 2022. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư 2022. - Thông qua các nội dung tài liệu trình tại ĐHĐCĐTN năm 2022 tổ chức vào ngày 22/4/2022. - Thông qua tờ trình về việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Minh Tiến, sinh năm 1983, Trưởng phòng Bảo vệ Công ty, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây kể từ ngày 01/5/2022. Thời gian giữ chức vụ là 05

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			năm nhưng phải phù hợp với nhiệm kỳ của HĐQT được qui định tại Điều lệ Công ty.
05	34/QĐ-HĐQT	28/4/2022	Về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty.
06	14/QĐ-HĐQT	27/5/2022	Về việc phê duyệt nhiệm vụ, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổng mức đầu tư, dự án: cải tạo hệ thống camera giám sát toàn bến xe (giai đoạn 2).
07	41/NQ-HĐQT	23/6/2022	Thông nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam để soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2022.
08	16/QĐ-HĐQT	27/6/2022	Về việc phê duyệt nhiệm vụ, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổng mức đầu tư, dự án: cải tạo hệ thống chữa cháy trong và ngoài nhà Bến xe Miền Tây.
09	51/NQ-HĐQT	27/7/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022. - Thông qua báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2022. - Thông nhất thông qua tờ trình về việc nâng bậc lương cho Người quản lý Công ty Ông: Đặng Nguyễn Nguyên Huân – Tổng Giám đốc, từ Bậc 1/2 - Bảng lương người quản lý doanh nghiệp - Tổng giám đốc (37.125.000 đồng/tháng) lên Bậc 2/2 - Bảng lương người quản lý doanh nghiệp - Tổng giám đốc (39.015.000 đồng/tháng), ngày hưởng mức lương mới: 01/10/2022.
10	54/QĐ-HĐQT	22/9/2022	Quyết định về việc nâng bậc lương cho Người quản lý Công ty (Tổng Giám đốc).
11	61/NQ-HĐQT	18/10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022. - Thông qua báo cáo tình hình thực hiện đầu tư năm 2022 và Tờ trình của Tổng giám đốc về việc tiếp tục thực hiện dự án “Hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô” do thay đổi công nghệ. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo như trong tờ trình và trình tự thủ tục thực hiện đúng theo qui định của pháp luật hiện hành.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
12	66/NQ-HĐQT	7/11/2022	Thông nhất thông qua sử dụng lao động, quỹ tiền lương của người lao động và người quản lý thực hiện năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.
13	29/QĐ-HĐQT	14/12/2022	Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự án: Cải tạo hiên chờ Bến xe Miền Tây (lần 2)
14	30/QĐ-HĐQT	14/12/2022	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án: Cải tạo hiên chờ Bến xe Miền Tây (lần 2)

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT:

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và được phân phối theo quy chế của Công ty cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (đồng)	Tiền thù lao (đồng)	Tiền thưởng (đồng)
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch HĐQT		170.215.714	19.121.430
2	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	TV.HĐQT- TGD	666.713.248	119.150.999	62.144.643
3	Trần Văn Phương	TV.HĐQT-P.TGD	570.302.231	119.150.999	57.364.286
4	Mai Thanh Bình	TV. HĐQT		119.150.999	14.341.071
5	Bùi Công Hiệp	TV. HĐQTDL			14.341.071

3. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Trong năm 2022, tại Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây không có các giao dịch kinh tế, đầu tư có liên quan đến những đối tượng trên.

4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập (Ông Bùi Công Hiệp). Thành viên HĐQT độc lập đóng vai trò giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc một cách khách quan, đảm bảo tránh xung đột lợi ích giữa các bên liên quan; góp ý định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh cho Hội đồng quản trị.

Thành viên HĐQT độc lập đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp của Công ty

Theo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập, HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

II. Về thực hiện nhiệm vụ:

1. Đặc điểm tình hình:

Trong năm 2022, hoạt động vận tải hành khách của các doanh nghiệp vận tải và hoạt động kinh doanh của Công ty còn tiếp tục bị ảnh hưởng do dịch Covid 19; giá nhiên liệu liên tục tăng cao, khan hiếm kéo dài, dẫn đến sản lượng xe xuất bến và hành khách qua bến giảm so với cùng kỳ trước dịch. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ, hỗ trợ vận tải cũng bị ảnh hưởng do lượng hành khách giảm. Theo đó, Công ty đã có chính sách hỗ trợ giảm giá tiền thuê mặt bằng, ô bán vé trong quý I, quý II, và quý III năm 2022 để đồng hành và chia sẻ những khó khăn của các doanh nghiệp vận tải, tổ chức và cá nhân dần phục hồi sau đại dịch.

Thuận lợi:

Công ty luôn được sự quan tâm hỗ trợ của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương. Ngoài ra, tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ người lao động Công ty luôn đoàn kết, sáng tạo, triển khai ngay các nhiệm vụ ngay từ đầu năm và đặt quyết tâm cao để vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022.

Khó khăn:

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, lượng xe và khách qua bến sụt giảm, kéo theo hoạt động của các Doanh nghiệp vận tải khó khăn; các hộ kinh doanh trong bến buôn bán vắng khách. Từ khó khăn trên, hiện nay, Công ty vẫn còn nhiều mặt bằng, kiốt từ các doanh nghiệp vận tải, tổ chức, cá nhân trả lại chưa thể cho thuê lại. Điều đó đã và đang đặt ra những thách thức cho Công ty và rất khó khăn để đưa ra dự báo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2023.

Tình trạng xe dù, bến cóc hoạt động trong trung tâm thành phố, xe hợp đồng trá hình đón trả khách sai quy định như xe chạy tuyến cố định vẫn còn diễn biến phức tạp nên đã ảnh hưởng đến các Doanh nghiệp vận tải hoạt động tuyến cố định nói chung và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Bến xe nói riêng.

Trước những thuận lợi và khó khăn trên, HĐQT đã đề ra chủ trương để giải quyết kịp thời những vướng mắc, vượt qua khó khăn, tập trung chỉ đạo kịp thời, chủ động đề ra nhiều giải pháp phù hợp nên đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

2. Về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022:

Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, xác định mục tiêu và giao cho Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện. HĐQT thực hiện tốt chức năng quản lý và giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Kết quả đạt được như sau:

- Tổng doanh thu: 105,360 tỷ đồng, đạt 105,25% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 167,22% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế: 47,820 tỷ đồng, đạt 111,88% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 350,14% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế: 38,108 tỷ đồng, đạt 111,45% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 326,73% so với cùng kỳ năm 2021.

- Nộp ngân sách: 18,904 tỷ đồng, đạt 112,20% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 233,97% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 18.911.000 đồng/người/tháng, đạt 108,33% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 116,94% so với cùng kỳ năm 2021.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

a. Đầu tư tài chính:

Công ty gửi tiền tiết kiệm tại các Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng thương mại cổ phần với các phương thức linh hoạt và phù hợp với số tiền lãi là: 7.375.513.463 đồng.

b. Đầu tư xây dựng công trình:

- Các công trình đã nghiệm thu đưa vào sử dụng trong năm:

- + Dự án “Xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc- KPI”: đã kết hợp với đơn vị tư vấn tổ chức tập huấn kỹ thuật xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc – KPI, thống nhất mục tiêu cấp Công ty, thông qua kết quả xây dựng KPI của các phòng và hướng dẫn giao, đánh giá KPI.

+ Dự án “Mua mới phần mềm quản lý camera giám sát toàn bến xe”: đã nghiệm thu dự án đưa vào sử dụng.

+ Dự án “Cải tạo hệ thống chữa cháy trong nhà và ngoài nhà Bến xe Miền Tây” và Dự án “Cải tạo hệ thống camera giám sát toàn bến xe (Giai đoạn 2)”: đã nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Tình hình các dự án chuyển tiếp sang năm 2023:

+ Dự án “Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái”: đang chờ Bộ Công thương ban hành giá mua điện mới để phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và thực hiện thủ tục đầu tư.

+ Dự án “Đầu tư mới hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô” (Bao gồm phần mềm và phần cứng): bổ sung các quy trình theo quy định mới của Bộ GTVT và cập nhật công nghệ mới vào thiết kế thi công và tổng dự toán để phê duyệt và đấu thầu lại sau khi đấu thầu lần 1 nhưng không chọn được nhà thầu.

+ Dự án “Cải tạo cáp điện lực (Dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe”: đơn vị quản lý dự án và thiết kế đang xem xét phản hồi đề xuất của chủ đầu tư về ứng dụng đèn đường chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời tại một số vị trí trong Bến xe nhằm tiết kiệm điện.

+ Dự án “Cải tạo phòng chờ Bến xe Miền Tây”: đang xem xét báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Ngoài công tác đầu tư xây dựng cơ bản, Công ty thường xuyên thực hiện duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải hoạt động trong bến xe.

4. Về tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã bảo đảm chế độ họp một quý ít nhất một lần, thực hiện tốt dân chủ trong các cuộc họp. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản để giải quyết kịp thời những phát sinh và việc lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- HĐQT đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp HĐQT. Qua đó, HĐQT đã ban hành được 07 Nghị quyết và 07 Quyết định.

- Các cuộc họp HĐQT biên bản được lập đầy đủ và có chữ ký của các thành viên tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo quy định của Điều lệ. Do vậy, các nội dung được HĐQT thông qua luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện rất thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Các thành viên HĐQT có tinh thần đoàn kết, thể hiện hết tinh thần trách nhiệm và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

5. Về kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Năm 2022, HĐQT đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và tổ chức họp đột xuất trong các trường hợp giải quyết công việc cần thiết. Ban Tổng Giám đốc định kỳ đã báo cáo kịp thời cho HĐQT tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, thuận lợi, khó khăn trong công tác điều hành mà nghị quyết đã đề ra. Từ đó, HĐQT phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tháo gỡ, khắc phục những khó khăn, vướng mắc, nỗ lực quyết tâm hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

- Nhìn chung, HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực quyết tâm của Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành, đưa ra giải pháp phù hợp trong hoạt động kinh doanh để dần phục hồi sau đại dịch; tuân thủ theo quy định của pháp luật, đặc biệt là đã có sự chủ động, sáng tạo trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác điều hành và quản lý doanh nghiệp; bám sát mục tiêu, kế hoạch do HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Đánh giá chung:

HĐQT thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.

HĐQT đoàn kết, chủ động, sáng tạo đưa ra những chủ trương, giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và đã hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà kế hoạch đã đặt ra trong năm 2022.

III. Kế hoạch trong năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH 2023/TH 2022
1	Hành khách xuất bến (người)	6.690.211	8.786.280	131,33%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	324.577	366.095	112,79%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	105.359.901	120.133.432	114,02%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	47.819.508	56.037.207	117,18%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	38.108.392	44.829.765	117,64%

Trên đây là hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT (TCHC).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ THỊ MỸ HẠNH

Số: 28 /BC-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình hoạt động năm 2022 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGUỒN VỐN, TÀI SẢN CỦA CÔNG TY

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Ban Kiểm soát Công ty thống nhất với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, như sau:

- Tổng doanh thu năm 2022 là 105.359.900.511 đồng, đạt 105,25% so với kế hoạch, đạt 167,22% so với cùng kỳ. Trong đó:
 - + Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh là 94.055.510.414 đồng, đạt 103,25% so với kế hoạch, đạt 171,82% so với cùng kỳ.
 - + Doanh thu từ hoạt động tài chính là 7.375.513.463 đồng, đạt 122,68% so với kế hoạch, đạt 129,35% so với cùng kỳ.
 - + Thu nhập khác là 3.928.876.634, đạt 130,96% so với kế hoạch, đạt 153,22% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 47.819.508.181 đồng, tỷ lệ 111,88% so với kế hoạch và 350,14% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 38.108.392.450 đồng, tỷ lệ 111,45% so với kế hoạch và 326,73% so với cùng kỳ.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 11.753 đồng, so với năm 2021 là 2.283 đồng.

2. Về công tác quản lý tài chính:

- Báo cáo tài chính được lập, kiểm toán, soát xét và nộp 2 lần/năm theo quy định.

- Hệ thống sổ kế toán, hệ thống tài khoản sử dụng thực hiện theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày ngày 22 tháng 12 năm 2014; Thông tư số: 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Chứng từ kế toán được lập, ghi chép, tập hợp và lưu trữ theo quy định hiện hành.

3. Quản lý tài sản và nguồn vốn:

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2022 là 217.600.588.007 đồng, tăng 17,14% so với đầu kỳ (tương đương 31.846.791.549 đồng). Trong đó:

3.1. Tài sản ngắn hạn gồm:

- *Tiền và các khoản tương đương tiền:* Công ty tổ chức quản lý và theo dõi thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng theo quy định, xuất nhập quỹ tiền mặt có lập phiếu thu, phiếu chi. Định kỳ và cuối năm tiền mặt được kiểm kê, số dư tiền gửi ngân hàng được đối chiếu và xác nhận đầy đủ.

- *Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:* là khoản tiền gửi tiết kiệm tại các Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng thương mại cổ phần. Cuối năm, có đối chiếu xác nhận đầy đủ.

- *Đối với các khoản thu ngắn hạn:* Công ty quản lý theo Quy chế quản lý nợ phải thu, phải trả, mở sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo dõi các khoản phải thu theo từng đối tượng, có đơn đốc thu hồi nợ, thực hiện đối chiếu công nợ vào thời điểm cuối năm.

Tài sản ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 192.097.235.663 đồng, chiếm 88,28% trên tổng tài sản. Trong đó, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm 78,62% trên tổng tài sản.

3.2. Tài sản dài hạn:

- Công ty thực hiện quản lý, sử dụng tài sản và tính khấu hao tài sản cố định theo quy định Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013; Thông tư số: 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 và Thông tư số: 28/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính. Việc trích lập dự phòng tổn thất tài sản theo quy định. Cuối năm có thực hiện kiểm kê, đánh giá tài sản.

- Tài sản dài hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 25.503.352.344 đồng, chiếm 11,72% trên tổng tài sản.

3.3. Quản lý nguồn vốn:

- Nguồn Vốn chủ sở hữu vào thời điểm 31/12/2022 là 190.910.217095 đồng, chiếm 87,73% trên tổng nguồn vốn, tăng 14,64% so với cuối kỳ của năm 2021. Hệ số bảo toàn vốn là 1,15 lần.

Đánh giá tính kinh tế, hiệu quả trong quản lý, sử dụng nguồn vốn:

+ Nhóm tỷ suất khả năng sinh lời:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: 19,96%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: 17,51%

+ Nhóm tỷ suất khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán hiện hành: (TS ngắn hạn /Nợ ngắn hạn): 8,45 lần.

- Khả năng thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn: 8,45 lần

Các hệ số trên luôn > 1, chứng tỏ tình hình tài chính của Công ty được đánh giá là tốt.

4. Giám sát về tình hình đầu tư xây dựng:

Trong năm 2022, đã nghiệm thu đưa vào sử dụng các công trình: phần mềm quản lý và hệ thống camera giám sát toàn bến xe; Cải tạo hệ thống chữa cháy trong nhà và ngoài nhà; bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc- KPI... Với tổng mức đầu tư hơn 2,3 tỷ đồng.

Ngoài ra, Công ty cũng triển khai đầu tư các dự án trọng điểm, như: hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô; Cải tạo cáp điện lực (Dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe; “Cải tạo phòng khách chờ xe. Ngoài công tác đầu tư xây dựng cơ bản, Công ty thường xuyên thực hiện duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải hoạt động trong bến xe.

Công tác đầu tư xây dựng, mua sắm của Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật. Công ty có hợp đồng thuê các nhà thầu tư vấn (quản lý dự án, thiết kế, giám sát...) để thực hiện theo quy định.

II. ĐÁNH GIÁ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị Công ty đã ban hành 07 Nghị quyết và 07 Quyết định liên quan về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao của người lao động và người quản lý; kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty; Quyết định bổ nhiệm 01 phó Tổng giám đốc, Quyết định nâng lương Tổng

Giám đốc và các Quyết định có liên quan đến việc phê duyệt nhiệm vụ, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổng mức đầu tư các dự án đã có trong kế hoạch.

Qua giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Các cuộc họp của HĐQT kịp thời, quyết định các nội dung phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từng thời điểm và các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra.

2. Công tác điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, linh hoạt, triển khai kịp thời và đầy đủ các chủ trương, nghị quyết của HĐQT Công ty đến người lao động. Duy trì các cuộc họp cần thiết để đánh giá công việc đã thực hiện và đề ra nhiệm vụ tiếp theo phù hợp với tình hình và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty mà Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bàn nhiều giải pháp để khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng của bến xe; chú trọng công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý, nâng cao năng suất lao động; thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, từ thiện xã hội, góp phần giới thiệu Bến xe miền Tây tới khách hàng trên mọi miền đất nước.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 hiện nay có 03 thành viên, gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên. Trong đó, trưởng ban làm việc thường xuyên tại Công ty.

2. Tình hình hoạt động trong năm của Ban kiểm soát:

Trong năm 2022, định kỳ 6 tháng/lần, Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng đầu năm, với những nội dung chủ yếu như sau:

- Xem xét sổ sách kế toán, các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Giám sát việc triển khai các công trình xây dựng cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và một số nội dung khác.

Trưởng ban kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban giữa tháng, đầu tháng của Ban Tổng Giám đốc với các phòng để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị,

điều hành, qua đó có ý kiến đóng góp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát có tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị định kỳ mỗi quý/lần.

Số thành viên Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp đủ 3/3 thành viên, đạt tỉ lệ 100%.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Từng thành viên đã làm việc nghiêm túc và khách quan, trung thực trong thực hiện nhiệm vụ. Kết quả kiểm tra, giám sát: đạt kết quả tốt, mọi thông tin về nội dung làm việc, tài liệu được hai bên cung cấp đầy đủ, kịp thời. Qua giám sát, Ban kiểm soát chưa ghi nhận có điều gì bất thường trong hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc Công ty.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Ban kiểm soát:

- Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước. Theo đó, Quỹ thù lao thực hiện được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (*tính theo tháng*) do công ty xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, tổng tiền thù lao, tiền thưởng của từng thành viên được nhận như sau:

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao	Tiền thưởng
1	Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng ban	119.150.999	9.560.714
2	Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên	85.107.856	9.560.714
3	Nguyễn Văn Hà	Thành viên	85.107.856	9.560.714

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2022, tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban Kiểm soát tham dự và kết quả các cuộc họp (kể cả khi Hội đồng quản trị lấy ý kiến bằng văn bản) Ban kiểm soát được Hội đồng Quản trị Công ty cung cấp đầy

đủ các tài liệu có liên quan. Tổng Giám đốc tạo điều kiện tốt về cơ sở vật chất và bố trí người làm việc để cung cấp đầy đủ tài liệu và giải trình rõ ràng khi Ban kiểm soát làm việc và giám sát.

V. ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY, CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NẴM QUYỀN KIỂM SOÁT TRÊN 50% TRỞ LÊN VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ĐỐI TƯỢNG ĐÓ; GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA CÔNG TY LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC LÀ NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH

Trong năm 2022, tại Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây không có các giao dịch kinh tế, đầu tư có liên quan đến những đối tượng trên.

VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

Năm 2022, hoạt động chính của Công ty vẫn là khai thác và kinh doanh bến xe khách, cho thuê mặt bằng kiốt, dịch vụ giữ xe 2 bánh và khai thác các dịch vụ khác trong Bến xe, Công ty đã khai thác hiệu quả các nguồn lực hiện có. Tuy nhiên, năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn ảnh hưởng nhất định do dịch bệnh Covid-19, bên cạnh đó giá xăng dầu liên tục tăng cao và khan hiếm kéo dài, từ đó lượng khách và xe qua bến vẫn chưa đạt so với thời điểm chưa xảy ra dịch Covid-19 (năm 2019); các hộ kinh doanh trong bến buôn bán vắng khách. Theo đó, Công ty đã có chính sách hỗ trợ giảm giá cho các đơn vị vận tải, tổ chức và cá nhân thuê mặt bằng, ô bán vé trong năm 2022 với tổng số tiền là gần 9,5 tỷ đồng. Hiện nay, Công ty vẫn còn nhiều ô bán vé và mặt bằng, kiốt trống.

- Tình hình tài chính của Công ty tốt. Đến thời điểm 31/12/2022, Công ty không có khoản vay nào. Nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chỉ là vốn của Chủ sở hữu. Qua giám sát, Ban kiểm soát Công ty nhận thấy báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ Chuẩn mực kế toán VN và các quy định pháp lý liên quan.

2. Kiến nghị:

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ tại Bến xe. Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và điều hành Bến xe.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu: BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Xuân Tùng

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN TỪ NGÀY 01/01/2022 ĐẾN NGÀY 31/12/2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây

Báo cáo tài chính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Tài liệu này, chúng tôi đã gửi đến Quý cổ đông tham dự Đại hội. Quý cổ đông vui lòng xem chi tiết trong tài liệu. Sau đây, tôi xin được trình bày một số nội dung trong Báo cáo tài chính như sau:

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Bến Xe Miền Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề nhấn mạnh

Không có.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ cty;
- Lưu: VT(TC-HC).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ THỊ MỸ HẠNH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Về phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, thù lao HĐQT, BKS, tiền thưởng người quản lý và người lao động năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, tiền thưởng, thù lao cho người quản lý công ty và người lao động năm 2023 như sau:

I. Về phân phối lợi nhuận năm 2022

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu: 105.359.900.511 đồng (đạt 105,25% so với kế hoạch).
- Lợi nhuận trước thuế: 47.819.508.181 đồng (đạt 111,88% so với kế hoạch).
- Lợi nhuận sau thuế: 38.108.392.450 đồng (đạt 111,45% so với kế hoạch)

2. Phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt: 38.108.392.450 đồng được phân phối như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển: 7.621.678.490 đồng.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: 8.457.383.274 đồng.
- Quỹ khen thưởng cho người quản lý công ty: 267.700.000 đồng.
- Chia cổ tức: 5.000.000.000 đồng (mỗi cổ phiếu nhận 2.000 đồng). Chi trả vào ngày 23/6/2023.

II. Thù lao HĐQT, BKS thực hiện năm 2022



Căn cứ Điều 16, Thông tư số 28/2016/TT - BLĐTBXH: Quỹ thù lao thực hiện được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do công ty xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách. Tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 là 817.035.422 đồng.

III. Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu: 120.133.432.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 56.037.206.616 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 44.829.765.293 đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

2.1 Tỷ lệ trích lập các loại quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập
- Quỹ khen thưởng (thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT -BLĐTBXH, ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động:

- Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

- Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.

- Cách thức phân phối: theo quy chế của Công ty.

+ Quỹ thưởng của người quản lý công ty:

- Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

▪ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

▪ Cách thức phân phối: Theo quy chế công ty.

2.2 Tỷ lệ chi trả cổ tức:

Tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông năm 2023 không thấp hơn 20%. Cuối năm, căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ chia cổ tức.

IV. Kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2023

Căn cứ Điều 16, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, Quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của HĐQT, BKS được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách, mức thù lao tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT (TCHC).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ THỊ MỸ HẠNH



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán cho năm tài chính 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây,

Năm 2022, được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, để soát xét cho báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Qua đánh giá, Ban kiểm soát Công ty nhận thấy đơn vị kiểm toán được Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán do Ban Kiểm soát trình trong đại hội có đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp, am hiểu về hoạt động của Bến xe Miền Tây và chi phí hợp lý.

Do vậy, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 trong 04 Công ty kiểm toán trong Danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính công bố trên cổng thông tin điện tử được đề nghị dưới đây, để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây:

1. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 4, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - TƯ VẤN ĐẤT VIỆT.

Địa chỉ: Số 2, đường Huỳnh Khương Ninh, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM.

3. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C

Địa chỉ: Số 2, đường Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

4. CÔNG TY TNHH PWC (Việt Nam)

Địa chỉ: Số 29, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

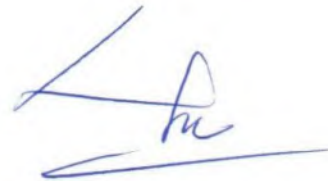
Ghi chú: Danh sách trên được cập nhật tính đến ngày 02/02/2023, trên trang điện tử (www.mof.gov.vn) của Bộ Tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Xuân Tùng



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International



CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

**Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022**

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	1 – 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8
Thuyết minh báo cáo tài chính	9 – 29

4489
ÔNG
TNH
M T
VIỆT
PH

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây (sau đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

1. Công ty

Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301121128 đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 05 năm 2006 và được thay đổi lần 5 (năm) vào ngày 23 tháng 09 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ : Số 395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (028) 3 877 6594
- Fax : (028) 3 875 2853

Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ: Khai thác điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
- Dịch vụ ăn uống khác;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá;
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ (trừ hoá lỏng khí để vận chuyển);
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Bốc xếp hàng hoá;
- Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Trong năm 2022, hoạt động chính của Công ty là Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ: Khai thác điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe.

Cổ phiếu của Công ty được chấp nhận niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo các nội dung sau:

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: WCS
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 2.500.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết theo mệnh giá: 25.000.000.000 VND

2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng Quản trị

Họ và Tên	Chức vụ
Bà Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Thành viên
Ông Trần Văn Phương	Thành viên
Ông Mai Thanh Bình	Thành viên
Ông Bùi Công Hiệp	Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Ban Tổng Giám đốc**

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Tổng Giám đốc	
Ông Trần Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Minh Tiến	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/05/2022

Ban kiểm soát

Họ và Tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng ban
Bà Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên
Bà Nguyễn Văn Hà	Thành viên

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho đến thời điểm lập báo cáo này là:

Họ và Tên	Chức vụ
Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Tổng Giám đốc

3. Đánh giá tình hình kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và tình hình tài chính vào cùng ngày được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh trong Báo cáo tài chính.

5. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được chỉ định là kiểm toán viên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty.

6. Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính và đảm bảo Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc Công ty phải:

- Chọn lựa phù hợp và áp dụng nhất quán các chính sách kế toán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

7. Phê duyệt các báo cáo tài chính

Hội đồng Quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng Quản trị



Bà LÊ THỊ MỸ HẠNH

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023



Số: 156/2023/BCKT-HCM.00342

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý cổ đông
Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây (được gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 14 tháng 02 năm 2023, từ trang 05 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



NGUYỄN THỊ THANH MINH
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0068-2023-009-1
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

PHẠM THỊ NGỌC LIÊN
Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1180-2023-009-1

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		192.097.235.663	158.661.112.561
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	12.215.953.075	135.271.541.796
Tiền	111		7.215.953.075	1.282.541.796
Các khoản tương đương tiền	112		5.000.000.000	133.989.000.000
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		171.080.000.000	11.600.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	171.080.000.000	11.600.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		6.118.806.895	7.198.439.157
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	4.561.637.420	6.045.411.407
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	206.048.899	115.976.794
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	1.510.245.401	1.190.052.256
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(159.124.825)	(153.001.300)
Hàng tồn kho	140	5.7	15.612.000	28.002.000
Hàng tồn kho	141		15.612.000	28.002.000
Tài sản ngắn hạn khác	150		2.666.863.693	4.563.129.608
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	231.397.186	56.213.721
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	2.435.466.507	4.506.915.887
TÀI SẢN				
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		25.503.352.344	27.092.683.897
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Tài sản cố định	220		24.502.279.301	26.201.960.897
Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	23.152.277.128	25.873.448.899
Nguyên giá	222		87.829.002.661	86.262.133.279
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(64.676.725.533)	(60.388.684.380)
Tài sản cố định vô hình	227	5.10	1.350.002.173	328.511.998
Nguyên giá	228		4.623.304.390	3.468.304.390
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.273.302.217)	(3.139.792.392)
Bất động sản đầu tư	230		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		277.288.821	557.355.081
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	277.288.821	557.355.081
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
Tài sản dài hạn khác	260		723.784.222	333.367.919
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	723.784.222	333.367.919
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		217.600.588.007	185.753.796.458

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		26.690.316.912	19.226.834.539
Nợ ngắn hạn	310		22.721.186.038	15.027.546.000
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	527.751.474	1.573.740.792
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	3.277.509	85.848.841
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	4.191.300.578	182.785.040
Phải trả người lao động	314	5.15	4.564.590.315	3.383.991.159
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		46.010.651	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.16	196.959.764	50.415.355
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.17	7.157.299.250	5.994.906.550
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.18	6.033.996.497	3.755.858.263
Nợ dài hạn	330		3.969.130.874	4.199.288.539
Phải trả dài hạn khác	337	5.17	3.969.130.874	4.199.288.539
VỐN CHỦ SỞ HỮU				
Vốn chủ sở hữu	400		190.910.271.095	166.526.961.919
Vốn chủ sở hữu	410	5.19	190.910.271.095	166.526.961.919
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		25.000.000.000	25.000.000.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>25.000.000.000</i>	<i>25.000.000.000</i>
Quỹ đầu tư phát triển	418		118.927.026.605	111.305.348.115
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		46.983.244.490	30.221.613.804
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		<i>30.221.613.804</i>	<i>29.514.084.256</i>
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>16.761.630.686</i>	<i>707.529.548</i>
Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		217.600.588.007	185.753.796.458



LÊ NGỌC ĐOÀN
Người lập biểu



NGUYỄN VĂN THÀNH
Kế toán trưởng



ĐẶNG NGUYỄN NGUYỄN HUÂN
Tổng Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		94.055.510.414	54.739.151.576
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.1	94.055.510.414	54.739.151.576
Giá vốn hàng bán	11	6.2	44.085.390.624	40.618.722.934
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		49.970.119.790	14.120.428.642
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	7.375.513.463	5.701.769.030
Chi phí tài chính	22		-	-
- Trong đó, chi phí lãi vay	23		-	-
Chi phí bán hàng	25		-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.4	13.416.992.843	8.725.330.879
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		43.928.640.410	11.096.866.793
Thu nhập khác	31	6.5	3.928.876.634	2.564.205.555
Chi phí khác	32	6.6	38.008.863	3.672.000
Lợi nhuận/ (lỗ) khác	40		3.890.867.771	2.560.533.555
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		47.819.508.181	13.657.400.348
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.14	9.711.115.731	1.993.870.800
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		38.108.392.450	11.663.529.548
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.7	11.753	2.283

LÊ NGỌC ĐOÀN
Người lập biểu**NGUYỄN VĂN THÀNH**
Kế toán trưởng**ĐẶNG NGUYỄN NGUYỄN HUÂN**
Tổng Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Mã số	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG SXKD			
Lợi nhuận trước thuế	01	47.819.508.181	13.657.400.348
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao tài sản cố định	02	4.421.550.978	4.354.849.737
Các khoản dự phòng/(hoàn nhập)	03	6.123.525	56.750.389
(Lãi), lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
(Lãi), lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(7.375.513.463)	(5.742.841.757)
Chi phí lãi vay	06	-	-
Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
Lợi nhuận KD trước những thay đổi vốn lưu động	08	44.871.669.221	12.326.158.717
(Tăng), giảm các khoản phải thu	09	3.395.872.614	282.290.661
(Tăng), giảm hàng tồn kho	10	12.390.000	32.404.200
Tăng, (giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(1.423.577.010)	(7.106.037.402)
(Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(565.599.768)	618.460.764
(Tăng)/ giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
Tiền lãi vay đã trả	14	-	-
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(4.984.963.807)	(5.685.154.942)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	31.950.000	1.520.194.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(6.478.895.040)	(7.021.184.203)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất, kinh doanh	20	34.858.846.210	(5.032.868.205)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi để mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21	(559.033.897)	(3.467.865.186)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	-	41.072.727
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(171.080.000.000)	(15.600.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	11.600.000.000	59.768.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	7.124.598.966	5.572.845.309
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(152.914.434.931)	46.314.052.850
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
Tiền thu từ đi vay	33	-	-
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	-
Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ	50	(123.055.588.721)	36.281.184.645
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	60	135.271.541.796	98.990.357.151
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ	70	12.215.953.075	135.271.541.796

LÊ NGỌC ĐOÀN
Người lập biểu

NGUYỄN VĂN THÀNH
Kế toán trưởng



ĐẶNG NGUYỄN NGUYỄN HUÂN
Tổng Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời được đọc cùng với các báo cáo tài chính đính kèm.

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1.1 Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây (gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301121128 đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 05 năm 2006 và được thay đổi lần thứ 5 (năm) vào ngày 23 tháng 09 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.

Cổ phiếu của Công ty được chấp nhận niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo các nội dung sau:

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: WCS
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 2.500.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết theo mệnh giá: 25.000.000.000 VND

1.2 Lĩnh vực kinh doanh

Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ.

1.3 Ngành nghề kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ: Khai thác điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
- Dịch vụ ăn uống khác;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá;
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ (trừ hoá lỏng khí để vận chuyển);
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Bốc xếp hàng hoá;
- Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Trong năm 2022, hoạt động chính của Công ty là Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ: Khai thác điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe.

1.4 Chu kỳ kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

1.5 Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Số liệu trình bày trong Báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 so sánh được với số liệu tương ứng của năm trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

1.6 Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tổng số nhân viên của Công ty là 148 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 164 người).

2. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

2.1 Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2.2 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ được sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

3.1 Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3.2 Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

4.1 Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

4.2 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền tại ngày báo cáo.

4.3 Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng, các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

4.4 Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản phải thu không được khách hàng thanh toán phát sinh đối với số dư các khoản phải thu tại thời điểm lập Bảng cân đối kế toán. Việc trích lập hoặc hoàn nhập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

4.5 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp thực tế đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

4.6 Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá của một tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và các khoản chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đó vào sử dụng. Những chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được chuyển hóa thành tài sản cố định hữu hình. Những chi phí bảo trì và sửa chữa được ghi vào chi phí của năm hiện hành.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được tính theo phương pháp khấu hao đường thẳng theo thời gian hữu ích ước tính của các tài sản như sau:

	Năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 15
Máy móc và thiết bị	05 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Thiết bị văn phòng	03 – 05

4.7 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,....

Quyền sử dụng đất của Công ty được khấu hao như sau:

Quyền sử dụng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất: được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian giao đất, quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.

Lợi thế kinh doanh

Lợi thế kinh doanh được ghi nhận tại thời điểm phát sinh. Lợi thế kinh doanh được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

Chương trình phần mềm

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

4.8 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

4.9 Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước. Khi các chi phí đó phát sinh thực tế, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÉN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp dịch vụ.

4.10 Tiền lương

Tiền lương phân bổ vào chi phí trong năm được căn cứ vào mức lương và các khoản phụ cấp đã được thỏa thuận trên hợp đồng lao động.

4.11 Các khoản trích theo lương

Bảo hiểm xã hội được trích trên tiền lương theo hợp đồng lao động vào chi phí là 17,5% và trừ lương cán bộ công nhân viên là 8%. Từ ngày 01 tháng 07 năm 2021 đến ngày 30 tháng 06 năm 2022, Công ty trích BHXH trên tiền lương vào chi phí là 17% theo quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021.

Bảo hiểm y tế được trích trên lương vào chi phí là 3% và trừ vào lương cán bộ công nhân viên là 1,5%.

Bảo hiểm thất nghiệp được trích trên lương căn bản vào chi phí là 1% và trừ vào lương cán bộ công nhân viên là 1%. Từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến ngày 30 tháng 09 năm 2022, Công ty trích BHTN vào chi phí 0% theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021.

Kinh phí công đoàn được trích trên lương vào chi phí là 2%.

4.12 Quỹ phát triển khoa học công nghệ

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được thành lập nhằm tạo nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của Công ty như sau:

- Cấp kinh phí để thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ.
- Hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ:
 - Trang bị cơ sở vật chất - kỹ thuật cho hoạt động khoa học và công nghệ.
 - Mua máy móc, thiết bị để đổi mới công nghệ trực tiếp sử dụng vào việc sản xuất sản phẩm.
 - Mua bản quyền công nghệ, quyền sử dụng, quyền sở hữu sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, thông tin khoa học và công nghệ, các tài liệu, sản phẩm có liên quan để phục vụ cho hoạt động khoa học và công nghệ.
 - Trả lương, chi thuê chuyên gia hoặc hợp đồng với tổ chức khoa học và công nghệ để thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ.
 - Chi phí cho đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ theo qui định của pháp luật về khoa học và công nghệ.
 - Chi cho các hoạt động sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất.
 - Chi phí cho các hoạt động hợp tác nghiên cứu, triển khai về khoa học và công nghệ với các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam.

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được trích bằng 1 - 3% thu nhập tính thuế trong năm theo điều lệ tổ chức và hoạt động của quỹ và được hạch toán vào chi phí. Nếu trong năm, chi cho hoạt động khoa học công nghệ vượt số dư hiện có tại quỹ thì khoản chi vượt được lấy từ số trích lập quỹ của các năm sau.

4.13 Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã góp của các cổ đông.

4.14 Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các qui định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức/lợi nhuận như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

4.15 Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Doanh thu hoạt động tài chính

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

4.16 Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") trong năm, nếu có, bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến các năm trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp số dư nợ trên bảng cân đối kế toán, dựa trên các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích thuế. Giá trị của khoản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả được dự kiến sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Trong năm 2022, Công ty tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 20%. Theo qui định hiện hành, các báo cáo thuế của Công ty sẽ được kiểm tra bởi cơ quan thuế. Sự khác biệt giữa số thuế được quyết toán và số liệu của báo cáo tài chính (nếu có) sẽ được điều chỉnh sau khi có quyết toán.

4.17 Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

4.18 Công cụ tài chính

- Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác.

Nợ phải trả tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán và phải trả khác.

- Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

4.19 Các bên có liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định tài chính và hoạt động. Các bên cũng được coi là bên liên quan nếu cùng được kiểm soát hoặc cùng chịu sự ảnh hưởng đáng kể của một bên thứ ba.

Các công ty sau đây được xem là các bên có liên quan:

Công ty	Địa điểm	Quan hệ
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH MTV	Việt Nam	Công ty mẹ
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	Việt Nam	Cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	Việt Nam	Cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần Hòa Phú	Việt Nam	Liên kết của tập đoàn
Công ty TNHH Vận tải Ngôi Sao Sài Gòn	Việt Nam	Liên kết của tập đoàn

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Các cá nhân được xem là các bên có liên quan: các nhân sự chủ chốt của Công ty (gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty).

5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**5.1 Tiền và các khoản tương đương tiền**

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Tiền mặt tồn quỹ - VND	552.975.503	487.071.532
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn - VND	6.662.977.572	795.470.264
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn không quá 3 tháng - VND (*)	5.000.000.000	133.989.000.000
	12.215.953.075	135.271.541.796

(*) Là khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gửi 03 tháng, lãi suất tiền gửi là 6,00%/năm.

5.2 Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND
Tiền gửi có kỳ hạn ngắn hạn				
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn VN - CN Bến Thành	50.000.000.000	50.000.000.000	-	-
Ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Chợ Lớn	76.000.000.000	76.000.000.000	-	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn	14.890.000.000	14.890.000.000	-	-
Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Quận 4	11.600.000.000	11.600.000.000	11.600.000.000	11.600.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Tân	9.490.000.000	9.490.000.000	-	-
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh tây Sài Gòn	9.100.000.000	9.100.000.000	-	-
	171.080.000.000	171.080.000.000	11.600.000.000	11.600.000.000

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gửi 12 tháng, lãi suất từ 5,36% - 8,28%/năm.

5.3 Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Bên liên quan		
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	77.317.116	163.177.415
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	39.929.574	16.740.000
Các đối tượng khác		
Công ty Cổ phần Xe khách Phương Trang FutaBusLines	3.237.654.265	2.675.144.553
Các khách hàng khác	1.206.736.465	3.190.349.439
	4.561.637.420	6.045.411.407

CÔNG TY CỔ PHẦN BÉN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

5.4 Trả trước cho người bán ngắn hạn

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Các tổ chức và cá nhân khác		
Công ty TNHH MTV Sài Gòn Co.op Đầm Sen	100.000.000	-
Chi nhánh Công ty Cổ Phần Công nghệ An Vui tại Thành phố Hồ Chí Minh	45.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	61.048.899	115.976.794
	206.048.899	115.976.794

5.5 Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Các tổ chức và cá nhân khác				
Phải thu thuế thu nhập cá nhân	353.935.087	-	415.662.990	-
Lãi dự thu	529.830.314	-	278.915.817	-
Tạm ứng nhân viên	625.700.000	-	268.000.000	-
Phải thu khác	780.000	-	227.473.449	-
	1.510.245.401	-	1.190.052.256	-

5.6 Nợ xấu

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND
Các đối tượng khác				
Nợ quá hạn từ 1 năm đến 3 năm				
Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Sơn Nguyên	72.284.044	-	72.284.044	-
Công ty TNHH MTV Lube Shop Long Trung	45.627.615	-	45.627.615	-
Công ty TNHH Thương Mại và Vận tải Kim Kim Mai	19.890.750	5.967.225	20.000.000	10.000.000
Ông Bùi Văn Bửu	19.589.641	-	19.589.641	-
DNTN vận chuyển hành khách hàng hóa Thảo Nguyên	11.000.000	3.300.000	11.000.000	5.500.000
	168.392.050	9.267.225	168.501.300	15.500.000

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Tại ngày đầu năm	153.001.300	96.250.911
Trích lập dự phòng trong năm	6.123.525	56.750.389
Tại ngày cuối năm	159.124.825	153.001.300

5.7 Hàng tồn kho

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Nguyên liệu, vật liệu (*)	15.612.000	-	28.002.000	-
	15.612.000	-	28.002.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

(*) Nguyên vật liệu bao gồm các loại Giấy xác nhận xe vào bến, Phiếu đăng ký xe chở khách và Phiếu giao nhận tiền bán vé.

5.8 Chi phí trả trước ngắn hạn, dài hạn**5.8.1 Chi phí trả trước ngắn hạn**

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Chi phí sửa chữa	57.005.029	-
Công cụ dụng cụ	84.201.507	13.031.955
Chi phí khác	90.190.650	43.181.766
	231.397.186	56.213.721

5.8.2 Chi phí trả trước dài hạn

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Chi phí sửa chữa	366.614.818	105.565.964
Công cụ dụng cụ	318.891.179	180.672.990
Chi phí khác	38.278.225	47.128.965
	723.784.222	333.367.919

5.9 Tình hình tăng/ giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc, thiết bị VND	Phương tiện vận tải, truyền dẫn VND	Thiết bị văn phòng VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá					
Tại ngày 01/01/2022	76.645.319.284	6.647.436.951	2.181.336.364	788.040.680	86.262.133.279
Đầu tư XD/CB hoàn thành	268.173.263	614.440.000	-	190.222.222	1.072.835.485
Tăng khác	228.194.697	265.839.200	-	-	494.033.897
Tại ngày 31/12/2022	77.141.687.244	7.527.716.151	2.181.336.364	978.262.902	87.829.002.661
Giá trị hao mòn lũy kế					
Tại ngày 01/01/2022	54.722.430.702	4.440.029.495	726.559.156	499.665.027	60.388.684.380
Khấu hao trong năm	3.697.089.152	283.344.058	218.133.636	89.474.307	4.288.041.153
Tại ngày 31/12/2022	58.419.519.854	4.723.373.553	944.692.792	589.139.334	64.676.725.533
Giá trị còn lại					
Tại ngày 01/01/2022	21.922.888.582	2.207.407.456	1.454.777.208	288.375.653	25.873.448.899
Tại ngày 31/12/2022	18.722.167.390	2.804.342.598	1.236.643.572	389.123.568	23.152.277.128
Trong đó, nguyên giá TSCĐ tại ngày 31/12/2022 đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	42.679.154.976	4.294.909.103	-	385.034.771	47.359.098.850

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

5.10 Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Giá trị lợi thế kinh doanh của doanh nghiệp	Phần mềm máy tính	Tài sản vô hình khác	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá					
Tại ngày 01/01/2022	877.402.000	1.425.873.503	1.051.728.887	113.300.000	3.468.304.390
Đầu tư XDCB hoàn thành	-	-	780.000.000	310.000.000	1.090.000.000
Tặng khác	-	-	30.000.000	35.000.000	65.000.000
Tại ngày 31/12/2022	877.402.000	1.425.873.503	1.861.728.887	458.300.000	4.623.304.390
Giá trị hao mòn lũy kế					
Tại ngày 01/01/2022	877.402.000	1.425.873.503	723.216.889	113.300.000	3.139.792.392
Khấu hao trong năm	-	-	111.572.996	21.936.829	133.509.825
Tại ngày 31/12/2022	877.402.000	1.425.873.503	834.789.885	135.236.829	3.273.302.217
Giá trị còn lại					
Tại ngày 01/01/2022	-	-	328.511.998	-	328.511.998
Tại ngày 31/12/2022	-	-	1.026.939.002	323.063.171	1.350.002.173
Trong đó, nguyên giá TSCĐ tại ngày 31/12/2022 đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	877.402.000	1.425.873.503	597.613.887	113.300.000	3.014.189.390

5.11 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	01/01/2022	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	31/12/2022
	VND	VND	VND	VND
Mở rộng nhà xe 02 bánh	174.598.773	-	(174.598.773)	-
Tư vấn lập đề xuất "Xây dựng Bến xe Miền Tây mới"	90.909.091	-	-	90.909.091
Hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô	56.727.273	-	-	56.727.273
Cải tạo MB khu vực đậu xe qua đê và đường giao thông nội bộ BXMT	93.574.490	-	(93.574.490)	-
Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời	45.000.000	-	-	45.000.000
Xây dựng hệ thống quản lý hiệu suất công việc	62.000.000	248.000.000	(310.000.000)	-
Cải tạo cáp điện lực (dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe	-	43.396.818	-	43.396.818
Phần mềm quản lý camera giám sát toàn Bến xe	-	780.000.000	(780.000.000)	-
Máy chủ thuộc phần mềm quản lý camera giám sát toàn Bến xe	-	190.222.222	(190.222.222)	-
Cải tạo hệ thống camera giám sát toàn Bến xe (GD2)	-	621.150.185	(614.440.000)	6.710.185
Trạm cấp khí CNG tại Bến xe	18.181.818	-	-	18.181.818
Khoan khảo sát địa kỹ thuật "Khu nhà xe thành lối đi riêng cho xe buýt và văn phòng làm việc"	16.363.636	-	-	16.363.636
	557.355.081	1.882.769.225	(2.162.835.485)	277.288.821

CÔNG TY CỔ PHẦN BÉN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

5.12 Phải trả người bán ngắn hạn

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
Phải trả các bên liên quan				
Công ty Cổ phần Hòa Phú	3.350.937	3.350.937	1.912.000	1.912.000
Phải trả các nhà cung cấp khác				
Công ty TNHH Dịch vụ Công nghệ Hoàn Phát	141.298.400	141.298.400	-	-
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Phú Khánh	123.474.000	123.474.000	26.400.000	26.400.000
Công ty TNHH Môi trường Sài Thành	69.336.000	69.336.000	-	-
Các nhà cung cấp khác	190.292.137	190.292.137	1.545.428.792	1.545.428.792
	527.751.474	527.751.474	1.573.740.792	1.573.740.792

5.13 Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Các tổ chức và cá nhân khác		
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thịnh Phát	2.302.013	1.160.044
Công ty TNHH Mai Thảo	828.218	-
Các khách hàng cấp khác	147.278	84.688.797
	3.277.509	85.848.841

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

5.14 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	01/01/2022		Số phát sinh trong năm		31/12/2022	
	Phải nộp VND	Phải thu VND	Số phải nộp VND	Số đã nộp/khấu trừ VND	Phải nộp VND	Phải thu VND
Thuế giá trị gia tăng	182.785.040	-	7.549.029.426	(6.963.341.521)	768.472.945	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	(1.303.324.291)	9.711.115.731	(4.984.963.807)	3.422.827.633	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	(2.927.566.162)	521.565.830	(29.466.175)	-	(2.435.466.507)
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	(276.025.434)	1.118.831.280	(842.805.846)	-	-
Thuế môn bài	-	-	3.000.000	(3.000.000)	-	-
	182.785.040	(4.506.915.887)	18.903.542.267	(12.823.577.349)	4.191.300.578	(2.435.466.507)

Thuế giá trị gia tăng:

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	47.819.508.181	13.657.400.348
Điều chỉnh tăng/ (giảm) lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế TNDN		
Các khoản điều chỉnh tăng	736.070.473	498.819.652
Tổng thu nhập chịu thuế	48.555.578.654	14.156.220.000
Trong đó: - Thu nhập từ kinh doanh	48.555.578.654	13.956.220.000
- Hoàn nhập quỹ phát triển Khoa học công nghệ	-	200.000.000
Thuế suất thuế TNDN	20%	20%
Thuế TNDN	9.711.115.731	2.831.244.000
Thuế TNDN tính giảm 30% theo nghị định số 92/2021/NĐ-CP và 114/2020/NĐ-CP	-	(837.373.200)
Chi phí thuế TNDN phải nộp	9.711.115.731	1.997.542.800

Thuế nhà đất

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

5.12.1 Phải trả người lao động

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Tiền lương nhân viên	4.564.590.315	3.383.991.159
	4.564.590.315	3.383.991.159

5.16 Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Công ty TNHH Guta Việt Nam	90.909.091	-
Công ty TNHH Vòng Tròn Đỏ	33.709.677	30.645.161
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Quảng cáo Hoa Sen	32.727.273	-
Công ty Cổ phần Quảng cáo Shojiki	23.367.273	-
Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Xuất nhập khẩu Dịch vụ Quảng cáo Thanh Huy	11.260.995	11.260.996
Công ty TNHH ZeMa Việt Nam	4.985.455	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Viễn thông Hoà Thuận Phát	-	8.509.198
	196.959.764	50.415.355

5.17 Phải trả ngắn hạn, dài hạn khác**5.17.1 Phải trả ngắn hạn khác**

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Bên liên quan		
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV - cổ tức phải trả	2.550.000.000	2.550.000.000
Các tổ chức và cá nhân khác		
Cổ tức phải trả cho cổ đông	2.450.000.000	2.450.000.000
Công ty Cổ phần Xe khách Phương Trang Futa Buslines – tiền uỷ thác bán vé	2.080.850.000	855.087.000
Các đối tượng khác	76.449.250	139.819.550
	7.157.299.250	5.994.906.550

5.17.2 Phải trả dài hạn khác

	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Nhận ký quỹ dài hạn – Các bên liên quan		
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	41.285.000	47.985.000
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	42.513.000	42.513.000
Các tổ chức và cá nhân khác		
Công ty Cổ phần Xe khách Phương Trang Futa Buslines	653.977.500	664.977.500
Các đối tượng khác	3.231.355.374	3.443.813.039
	3.969.130.874	4.199.288.539

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

5.18 Quỹ khen thưởng và phúc lợi

	01/01/2022 VND	Trích quỹ VND	Tăng khác VND	Sử dụng quỹ VND	31/12/2022 VND
Quỹ khen thưởng	3.007.083.615	5.544.883.274	31.950.000	(3.989.500.200)	4.594.416.689
Quỹ phúc lợi	557.774.648	2.912.500.000	-	(2.298.394.840)	1.171.879.808
Quỹ thưởng người quản lý Công ty	191.000.000	267.700.000	-	(191.000.000)	267.700.000
	3.755.858.263	8.725.083.274	31.950.000	(6.478.895.040)	6.033.996.497

5.19 Vốn chủ sở hữu ("CSH")

	Vốn đầu tư của CSH VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận chưa phân phối VND	Cộng VND
Tại ngày 01/01/2021	25.000.000.000	111.305.348.115	29.514.084.256	165.819.432.371
Lãi trong năm	-	-	11.663.529.548	11.663.529.548
Trích lập quỹ:				
Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	(5.765.000.000)	(5.765.000.000)
Quỹ khen thưởng người quản lý Công ty	-	-	(191.000.000)	(191.000.000)
Chia cổ tức	-	-	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
Tại ngày 31/12/2021	25.000.000.000	111.305.348.115	30.221.613.804	166.526.961.919
Tại ngày 01/01/2022	25.000.000.000	111.305.348.115	30.221.613.804	166.526.961.919
Lãi trong năm	-	-	38.108.392.450	38.108.392.450
Trích lập quỹ:				
Quỹ đầu tư phát triển	-	7.621.678.490	(7.621.678.490)	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	(8.457.383.274)	(8.457.383.274)
Quỹ khen thưởng người quản lý Công ty	-	-	(267.700.000)	(267.700.000)
Chia cổ tức	-	-	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
Tại ngày 31/12/2022	25.000.000.000	118.927.026.605	46.983.244.490	190.910.271.095

Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**Cổ đông**

	31/12/2022		01/01/2022	
	VND	Tỷ lệ (%)	VND	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV	12.750.000.000	51%	12.750.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình	2.505.000.000	10%	2.505.000.000	10%
Các cổ đông khác	9.745.000.000	39%	9.745.000.000	39%
	25.000.000.000	100%	25.000.000.000	100%

Cổ phiếu

	31/12/2022 Cổ phiếu	01/01/2022 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	2.500.000	2.500.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
- Cổ phiếu phổ thông	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu.

Phân phối lợi nhuận:

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 26/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 04 năm 2022 như sau:

	VND
- Chia cổ tức	5.000.000.000
- Quý đầu tư phát triển	7.621.678.490
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.457.383.274
- Trích quỹ khen thưởng người quản lý công ty	267.700.000

6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**6.1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Doanh thu cung cấp dịch vụ	94.055.510.414	54.739.151.576
	94.055.510.414	54.739.151.576

Trong đó, doanh thu bên liên quan:

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	682.554.309	472.303.550
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	402.016.672	238.725.128
	1.084.570.981	711.028.678

6.2 Giá vốn hàng bán

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Giá vốn cung cấp dịch vụ	44.085.390.624	40.618.722.934
	44.085.390.624	40.618.722.934

6.3 Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Lãi tiền gửi	7.375.513.463	5.701.769.030
	7.375.513.463	5.701.769.030

6.4 Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí nhân viên quản lý	10.050.449.633	6.285.876.009
Chi phí khấu hao	659.543.301	654.757.040
Chi phí điện	349.104.838	190.932.330
Chi phí quản lý doanh nghiệp khác	2.357.895.071	1.593.765.500
	13.416.992.843	8.725.330.879

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

6.5 Thu nhập khác

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Lãi thanh lý tài sản cố định	-	41.072.727
Thu từ thanh lý công cụ dụng cụ	5.509.091	14.181.819
Thu tiền điện, nước của doanh nghiệp thuê mặt bằng	2.790.672.289	2.059.995.270
Thu nhập khác	1.132.695.254	448.955.739
	3.928.876.634	2.564.205.555

6.6 Chi phí khác

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí khác	38.008.863	-
	38.008.863	-

6.7 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	38.108.392.450	11.663.529.548
Các khoản điều chỉnh tăng/ giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông		
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(8.725.083.274)	(5.956.000.000)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	29.383.309.176	5.707.529.548
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	2.500.000	2.500.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	11.753	2.283

6.8 Chi phí kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí nguyên vật liệu	162.538.764	156.603.180
Chi phí nhân viên	41.336.001.272	36.182.994.900
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.421.550.978	4.354.849.737
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.334.527.070	5.560.307.181
Chi phí bằng tiền khác	4.247.765.383	3.089.298.815
	57.502.383.467	49.344.053.813

7. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

Công ty có các tài sản tài chính như các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác, tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn phát sinh trực tiếp từ hoạt động của Công ty. Ngoài ra, nợ phải trả tài chính của Công ty chủ yếu bao gồm các khoản phải trả người bán và phải trả khác. Mục đích chính của các khoản nợ phải trả tài chính này là nhằm huy động các nguồn tài chính phục vụ cho các hoạt động của Công ty.

Công ty chịu rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Nghiệp vụ quản lý rủi ro là nghiệp vụ không thể thiếu cho toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty chưa thực hiện các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính.

Ban Tổng Giám đốc xem xét và thống nhất áp dụng các chính sách quản lý cho những rủi ro nói trên.

i. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của các công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro về giá hàng hóa và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phần.

ii. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng giao dịch không thực hiện được nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với tài khoản phải thu khách hàng), và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng, nghiệp vụ ngoại hối và các công cụ tài chính khác.

Phải thu khách hàng

Công ty thường xuyên theo dõi các khoản phải thu chưa thu được. Đối với các khách hàng lớn, Công ty xem xét sự suy giảm trong chất lượng tín dụng của từng khách hàng tại ngày lập báo cáo. Công ty tìm cách duy trì sự kiểm soát chặt chẽ các khoản phải thu tồn đọng và bố trí nhân sự kiểm soát tín dụng để giảm thiểu rủi ro tín dụng. Trên cơ sở này và việc các khoản phải thu khách hàng của Công ty có liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau, rủi ro tín dụng không tập trung đáng kể vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến tại Việt Nam. Rủi ro tín dụng của số dư tiền gửi tại các ngân hàng được quản lý bởi bộ phận ngân quỹ của Công ty theo chính sách của Công ty. Rủi ro tín dụng tối đa của Công ty đối với các khoản mục trên bảng cân đối kế toán tại ngày kết thúc năm tài chính là giá trị ghi sổ như trình bày trong Thuyết minh số 5.1 Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với khoản tiền gửi ngân hàng là thấp.

iii. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro mà Công ty sẽ gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty giảm thiểu rủi ro thanh khoản bằng cách duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Hội đồng quản trị cho rằng đủ để đáp ứng cho các hoạt động của công ty và giảm thiểu rủi ro do những biến động của luồng tiền.

Bảng dưới đây tổng hợp thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các khoản thanh toán dự kiến trên hợp đồng cơ sở chưa được chiết khấu:

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Dưới 1 năm VND	Từ 1 đến 5 năm VND	Tổng cộng VND
Ngày 31 tháng 12 năm 2022			
Phải trả người bán	527.751.474	-	527.751.474
Các khoản phải trả khác	2.157.299.250	3.969.130.874	6.126.430.124
	2.685.050.724	3.969.130.874	6.654.181.598
Ngày 31 tháng 12 năm 2021			
Phải trả người bán	1.573.740.792	-	1.573.740.792
Các khoản phải trả khác	994.906.550	4.199.288.539	5.194.195.089
	2.568.647.342	4.199.288.539	6.767.935.881

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn cần thiết.

iv. Giá trị hợp lý

So sánh giá trị hợp lý và giá trị ghi sổ

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	31/12/2022 VND	31/12/2021 VND	31/12/2022 VND	31/12/2021 VND
Tài sản tài chính				
Phải thu khách hàng – Tổ chức và cá nhân khác	4.435.123.505	5.865.493.992	4.435.123.505	5.865.493.992
Phải thu khách hàng – Bên liên quan	117.246.690	179.917.415	117.246.690	179.917.415
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	171.080.000.000	11.600.000.000	171.080.000.000	11.600.000.000
Tiền và các khoản tương đương tiền	12.215.953.075	135.271.541.796	12.215.953.075	135.271.541.796
Tổng cộng	187.848.323.270	152.916.953.203	187.848.323.270	152.916.953.203
Nợ phải trả tài chính				
Phải trả người bán – Tổ chức và cá nhân khác	524.400.537	1.571.828.792	524.400.537	1.571.828.792
Phải trả người bán – Bên liên quan	3.350.937	1.912.000	3.350.937	1.912.000
Các khoản phải trả khác	6.126.430.124	5.194.195.089	6.126.430.124	5.194.195.089
Tổng cộng	6.654.181.598	6.767.935.881	6.654.181.598	6.767.935.881

Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính không được đánh giá và xác định một cách chính thức vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đánh giá giá trị hợp lý của những tài sản và phải trả tài chính này không có chênh lệch trọng yếu với giá trị ghi sổ của chúng tại ngày kết thúc năm tài chính.

Công ty chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

8. CÁC THÔNG TIN KHÁC**8.1 Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

8.1.1 Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

		Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Thù lao Hội Đồng Quản trị			
Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch HĐQT	170.215.714	143.758.390
Mai Thanh Bình	Thành viên HĐQT	119.150.999	67.087.248
Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Thành viên HĐQT	119.150.999	100.630.872
Trần Văn Phương	Thành viên HĐQT	119.150.999	100.630.872
Bùi Công Hiệp	Thành viên HĐQT	120.000.000	80.000.000
Nguyễn Văn Tiến	Thành viên HĐQT	-	33.543.634
Thù lao Ban kiểm soát			
Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng BKS	119.150.999	100.630.872
Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên BKS	85.107.856	71.879.195
Nguyễn Văn Hà	Thành viên BKS	85.107.856	47.919.463
Đoàn Thị Giao Thuyết	Thành viên BKS	-	23.959.732
Lương và thưởng Ban Tổng Giám đốc			
Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Tổng Giám Đốc	691.258.937	713.442.489
Trần Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc	589.575.126	636.135.343
Nguyễn Minh Tiến	Phó Tổng Giám đốc	326.850.980	-

8.1.2 Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Trong năm có phát sinh nghiệp vụ chủ yếu với các công ty có liên quan như sau:

Công ty liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV	Chia cổ tức	5.000.000.000	5.000.000.000
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	Cung cấp dịch vụ	682.554.309	472.303.550
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	Cung cấp dịch vụ	402.016.672	238.725.128
	Mua dịch vụ	36.466.667	-
Công ty Cổ phần Hòa Phú	Mua hàng	40.268.398	30.195.000

Số dư các khoản phải thu/(phải trả) với các công ty có liên quan:

Công ty liên quan	Nội dung	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV	Phải trả cổ tức	(2.550.000.000)	(2.550.000.000)
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	Phải thu thương mại	77.317.116	163.177.415
	Phải trả dài hạn khác	(41.285.000)	(47.985.000)
Công ty Cổ phần Xe Khách Sài Gòn	Phải thu thương mại	39.929.574	16.740.000
	Phải trả dài hạn khác	(42.513.000)	(42.513.000)
Công ty Cổ phần Hòa Phú	Phải trả thương mại	(3.350.937)	(1.912.000)

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

8.2 Thông tin bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo khu vực địa lý dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

Chúng tôi không trình bày Báo cáo bộ phận trên báo cáo tài chính bởi vì Ban Tổng Giám đốc đã đánh giá và kết luận rằng Công ty không có nhiều hơn một bộ phận (cả lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý) để báo cáo theo quy định của Chuẩn mực kế toán. Công ty hiện chỉ đang hoạt động chủ yếu ở một lĩnh vực duy nhất là khai thác và kinh doanh bến xe và ở khu vực địa lý duy nhất là Thành phố Hồ Chí Minh.

8.3 Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.



LÊ NGỌC ĐOÀN
Người lập



NGUYỄN VĂN THÀNH
Kế toán trưởng



ĐẶNG NGUYỄN NGUYỄN HUÂN
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Ho Chi Minh City Head Office
2/F Indochina Park Tower,
No. 4 Nguyen Dinh Chieu St.,
Dakao Ward, District 1,
Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : +84 28 222 00237
Fax : +84 28 222 00265
Email: pkf.afchcm@pkf.afcvietnam.vn

Can Tho Branch
A1 - 28 Street 6, Cong An Residence,
Thanh Loi Area, Phu Thu Ward,
Cai Rang District,
Can Tho City, Vietnam
Tel : +84 292 3827 888
Fax : +84 292 3823 209
Email: pkf.afcct@pkf.afcvietnam.vn

Northern Branch
Room 707, Sunrise Building,
No. 90 Tran Thai Tong St.,
Dich Vong Hau Ward, Cau Giay Dist.,
Ha Noi City, Vietnam
Tel : +84 243 2002 016
Fax : +84 243 7950 832
Email: pkf.afcmb@pkf.afcvietnam.vn

Ha Thanh Branch
No. 44 Nguyen Cong Hoan Street,
Ngoc Khanh Ward, Ba Dinh District,
Ha Noi City, Vietnam.
Tel : +84 243 8373 666
Fax : +84 243 2191 538
Email: pkf.afcht@pkf.afcvietnam.vn

www.pkf.afcvietnam.vn